

**Nhật ký cuộc Á du của
Đức Hộ Pháp**

Phần thứ nhất CUỘC DU HÀNH QUA ĐÀI LOAN

Ngày mừng 1-8-Giáp Ngọ (dl 28-8-1954)



Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc và Tổng thống Trung Hoa Dân Quốc Tưởng Giới Thạch

Sau 10 ngày ở Sài Gòn, Văn phòng Chánh Trị Đạo, kể từ ngày 20-7-Giáp Ngọ để lo cả giấy tờ cho Phái đoàn sang Đài Loan, chỉ đến ngày mừng 1-8-Giáp Ngọ mới lên máy bay.

Nhận nhiệm thay từ buổi chiều ngày 30-7-Giáp Ngọ, Chức sắc Phước Thiện, vài vị Chức sắc Thiên phong Hành Chánh và Sĩ quan Quân đội đến Sài Gòn để tiễn đưa Đức Ngài cùng cả Phái đoàn lên máy bay.

Phái đoàn được chọn cử sang Đài Loan gồm có :

A. Phía Huê nhơn :

1. Ông Hứa văn Hiệp : Cựu Đại Tá Quốc Dân Đảng, khi trước có ở Tòa Thánh làm Cố Vấn Đường Nhơn và Tùy Viên Tự Vệ V.N.P.Q.H. và hiện nay là Cố Vấn Quân Sự cho Tỉnh Trưởng Châu Đốc.
2. Ông Yu Kia Ling : Đạo Hữu Huê nhơn, học lực Thạc sĩ ở Pháp về, liên lạc viên giữa Chánh phủ Đài Loan và Đức Hộ Pháp.
3. Ông Hiền Tài Trương lê Đông ở Chợ Lớn.
4. Ông Giáo Hữu Ngọc Trôi Thanh : Phái Đường nhơn ở Hội Thánh Ngoại Giáo.
5. Ông Ông-Dinh : Một thương gia Huê kiều.
6. Ông Lao trọng Thăng : Một Giáo viên Huê kiều ở Chợ Lớn đi theo với phận sự Thư Ký cho Phái đoàn.

B. Phía người Bồn quốc : Gồm có :

7. Cô Giáo Hữu Phạm Hương Tranh : góp phần ăn uống cho Đức Ngài.
8. Lễ Sanh Thượng Minh Thanh : Đại diện Cao Đài Giáo ở Pháp quốc.
9. Giáo Nhi Ngự : phụ sự cho Cô Tư (Giáo Hữu Phạm Hương Tranh).
10. Sĩ Tải Bùi quang Cao : là Thơ Ký, vừa là Nhiếp ảnh viên cho Phái đoàn.

Sau bữa tiệc thân mật và vui vẻ do Hội Thánh Huê nhơn tổ chức tại Văn phòng Chánh Trị Đạo 107 Trần Hưng Đạo, để thết đãi tiễn đưa Đức Ngài cùng Phái đoàn và để mời đáp chư vị Lãnh Sự Trung Hoa ở Sài gòn, vì nơi Lãnh Sự Quán vài hôm trước đã có thết tiệc đãi cả Phái đoàn trước khi lên đường sang Đài Loan.

Tiệc vừa tan lúc 10 giờ đêm. Vị Tổng Lãnh Sự Đài Loan cho tin rằng : Hiện nay không phận Đài Loan có bão nên chưa thể định chắc giờ máy bay sang Đài Loan được, mặc dầu đã có một chiếc máy bay 2 động cơ chực sẵn để rước Phái đoàn sang Đài Loan, đã đến phi trường Tân Sơn Nhứt ngay chiều ngày 29-7-Giáp Ngọ.

Đúng 8 giờ sáng ngày mùng 1-8-Giáp Ngọ, Lãnh Sự Quán Đài Loan cho hay rằng bão đã yên, Đức Ngài có thể đi lúc nào cũng được, từ 8 giờ đến 11 giờ mơi. Lập tức cả Phái đoàn sửa soạn để lên phi trường.

Chức sắc Nam Nữ Hành Chánh, Phước Thiện lối 20 vị cùng Sĩ quan ở Sài gòn đồng đến phi trường để tiễn đưa và đoàn xe đến phi trường lúc 9 giờ 20, đình lại phi trường để chờ ghi giấy tờ xuất ngoại và chờ Ông Yu Kia Ling đến trễ. Mãi đến 11 giờ 15, Đức Ngài cùng Phái đoàn mới lên máy bay.

Đây là một chiếc máy bay 2 động cơ của Hàng Không C.A.T. (Civil Air Transport) do lệnh của Chánh phủ Đài Loan để dành riêng chở Đức Ngài và Phái đoàn sang Đài Loan. Máy bay quay nhẹ và chạy đến đầu sân để rờ máy kiểm điểm lại máy móc trước khi cất cánh. Song sau hơn 5 phút rờ máy, phi công lắc đầu tỏ vẻ thất vọng, nhìn giờ và nói rằng : máy bay có chút trục trặc, không hoàn toàn êm thấm và hiện giờ đã trưa, nên quanh lại chỗ đậu cũ và đề nghị để hôm sau sẽ đi sớm là tiện hơn và có đủ thời giờ sửa chữa máy móc lại cho kỹ càng hơn.

Đức Ngài và Phái đoàn phải trở xuống và đi xe hơi về Văn phòng 107 để chờ hôm sau.

Cảm động hơn hết là vị Tổng Lãnh Sự Đài Loan , một người đã 60 tuổi, bị bệnh tê hết nửa thân người mà vẫn chống gậy ráng sức đến phi trường để tiễn đưa Đức Hộ Pháp cũng vẫn ở lại phi trường để chờ máy bay cất cánh xong mới chịu trở về. Ông vẫn đứng chống nường nơi cây gậy để chờ mãi, chờ chẳng thấy máy bay cất cánh bay lên. Chức sắc đi đưa thấy vậy bảo

Ông nên ngồi nghỉ hay cứ về trước nghỉ ngơi kéo đứng lâu mệt nhọc. Ông đáp rằng Đức Hộ Pháp tuổi già hơn tôi mà còn lặn lội đi lo việc nước, còn tôi có lẽ nào không ráng đợi để đưa Đức Ngài đi, và khi máy bay cất cánh xong, tôi sẽ về, như vậy mới thật yên lòng.

Khi trở lại để ra xe, Đức Ngài rất cảm động trước cử chỉ của vị Tổng Lãnh Sự và Đức Ngài cùng Phái đoàn về đến 107 Trần Hưng Đạo đúng 12 g trưa và nghỉ đến hôm sau.

Ngày 2-8-Giáp Ngọ (dl 29-8-1954)

Sáng sớm Đức Ngài và cả Phái đoàn sắp sửa lên phi trường. Lần này cũng còn các vị Chức sắc Phước Thiện, Hành Chánh và Sĩ quan Quân đội đến phi trường tiễn đưa.

Chiếc phi cơ 2 máy hôm qua đã đến chực sẵn tại cửa vào sân. Sau vài phút ghi các giấy tờ, Đức Ngài lên máy bay lúc 8 giờ 15. Máy bay chạy đến đầu sân, rồ máy và từ từ cất cánh. Sau vài vòng đảo lộn quanh Sài Gòn, phi cơ trực chỉ về phía đông bay thẳng. Đây là một phi cơ hàng có băng bằng vải ngồi hai bên hông. Tuy không có ghế dựa và bàn thấp hay hòm như các phi cơ 6 máy của hãng Air France sang Pháp, nhưng cũng có phần giản tiện gọn ghẽ. Máy bay bay đều đều êm ái chở vồn vẹn Phái đoàn, chẳng có một hành khách lạ nào, mặc dầu có đến 35 chỗ ngồi, mà chỉ ngồi lơ thơ có 11 người thôi. Phi cơ lướt qua, dòm xuống thấy sông Sài Gòn uốn khúc, nhóm chợ Lái Thiêu, cầu xe lửa, nhà cửa quay tròn và từ từ mù mù đến không còn thấy rõ được nữa khi máy bay đã lên cao.

Sau nửa giờ ngồi dựa vào các tấm băng vải, Đức Ngài hơi mệt nên nằm xuống dãy băng, rồi lần lượt cả Phái đoàn đều nằm dài theo băng để nghỉ.

Máy bay bay càng lúc càng cao đến 9 ngàn thước, như lời của các phi công đã nói, bay ngang Quảng Ngãi, rồi thẳng tới Đài Loan, chẳng ghé Hồng Kông. Vì gió xuôi, máy bay thêm tốc lực, bay tránh xa đảo Hải Nam, lướt trên không phận biển Đại Thanh. Nơi đây dòm xuống chỉ thấy mây trắng lơ thơ nổi trên biển màu xanh ngắt chập chóa mịt mù.

Sau 4 giờ, máy bay vẫn bay đều đều và bỗng gặp mưa lớn, máy bay trông tránh, nhảy lên nhảy xuống như tàu nhảy sóng lớn, Cô Tư rất sợ sệt vì đi lần đầu tiên không quen bị nhảy nhồi như thế và chỉ trong vài phút lướt qua khỏi chỗ mưa và mây dày, máy bay trở lại êm ái. Trời trong, mây thưa và dòm xuống chỉ thấy biển xanh mịt mờ vô tận.

11 giờ trưa, Phái đoàn ăn sáng trên máy bay bằng bánh mì với fromage trái cây và uống nước suối đã đem theo.

Đây rồi, hiện xa xa có đất liền và một vài đảo xám đỏ nổi lên giữa biển xanh xanh ngát. Đây Trân Châu đảo, kia xa xa có vài cụm đảo, và đúng 3 giờ rưỡi, máy bay hạ dần thấp xuống và

quảng phi trường Đài Bắc. Vừa đáp xuống phi trường, một nhóm người chừng đôi mươi có dựng một biểu ngữ đỏ viết chữ Việt màu trắng đón tại sân.

Máy bay ngừng, Đức Ngải từ từ bước xuống.

Tôi đã lanh chân xuống trước để quay phim. Các Đại diện Chính phủ, Ngoại Giao Bộ và Việt kiều ở Đài Loan đến đón tiếp Đức Ngải. Tâm biểu ngữ tiếng Việt " HOAN NGHINH ĐỨC GIÁO CHỦ ĐẠO CAO ĐÀI " phát phơ giữa nhóm người lãng xãng bao chung quanh Đức Ngải. Sau khi đến nhà hàng tại phi trường , các nhiếp ảnh viên theo chụp ảnh không ngớt và các phóng viên nhà báo đến phỏng vấn. Đức Ngải tuyên bố mục đích của cuộc du hành bằng tiếng Pháp và một vị trong Bộ Ngoại Giao thông ngôn lại bằng tiếng Tàu.

Ba chiếc xe đậu chực sẵn tại cửa, rước Đức Ngải và Phái đoàn về chỗ nghỉ. Đoàn xe 4 chiếc chạy qua Kinh thành Đài Bắc, qua một đồng ruộng đến một chợ nhỏ, rồi khởi đầu leo lên dốc núi lồi 30 phút sau, xe chạy quanh quẹo theo dốc núi rồi đậu lại trước một ngôi nhà mát ắn trong kẹt núi giữa rừng cây cối um tùm sát bóng nhà. Đây là nơi nhà trọ của Phái đoàn , gọi là Chiếu Đãi Sở của Tổng Thống ở Dinh Bắc Đầu trong dãy núi Dương Minh Sơn.

Đức Hộ Pháp vào phòng nghỉ và các nhân viên trong Phái đoàn mỗi người đều có phòng riêng, lúc ấy đã 6 giờ chiều. Sau khi đã để đồ đạc xong và tắm rửa nghỉ ngơi, Đức Ngải mới khởi đi dạo chung quanh nhà trọ.

Đây là ngôi nhà nghỉ mát của Tưởng Tổng Thống, kiến trúc theo lối Nhựt, mái thấp, sàn cây, song rất ngăn nắp, mỹ thuật, để rước những người tri kỷ. Trước nhà là một khe suối nước chảy róc rách ngày đêm. Một chiếc cầu cây xinh xắn bắc qua khe suối nước trong xanh, rồi bước lên vài bậc đá thiên nhiên lót lại để bước vào nhà.

Vào trong, các người trong Phái đoàn phải cởi giày để mang dép lều đi trên sàn, đến phòng khách đèn điện sáng trưng, ta đã thấy lối bày trí nửa Nhựt nửa Âu với bàn ghế và sàn cây, các phòng có cửa đẩy lấp kiếng và màn màn để đón muỗi. Đức Ngải ở nơi phòng số 1 rộng rãi, bên hông là một ngọn suối lớn, nước đổ rì rào theo kẹt đá như tiếng trời mưa, cây cối um tùm gần như che kín cả dãy nhà, de nhánh đến tận cửa, một bầu không khí yên lặng vắng vẻ, ngoài ra chỉ còn tiếng suối chảy ồn ào, và nhạc sành, ve kêu văng vẳng mà thôi.

Ra đường dòm lại quang cảnh nhà ở giữa hai sườn núi cao dốc không thấy bóng nhà. Nhà trọ dường như ẩn trong kẹt đá, bị cây rừng che khuất , thật là một nơi đẹp đẽ thiên nhiên, một nơi khi bước vào có cảm giác rằng đã lọt vào một thạch động u tịch trang nghiêm mà người tu hành vào đây để tịnh luyện.

Đêm đến, một bữa tiệc chay tại nhà trọ do Viên Ty Trưởng và Lê Ty Trưởng chiêu đãi. Viên và Lê là 2 nhân viên cao cấp của Bộ Ngoại Giao, phụ trách về xã giao và chiêu đãi, cùng vài nhân viên có phận sự thường trực với Phái đoàn.

Bữa tiệc xong, sau nửa giờ đàm luận, Viên Ty Trưởng và Lê Ty Trưởng cáo biệt, chỉ còn lại 2 nhân viên đặc phái bên cạnh Phái đoàn. Ông Jou Tchen Kao (Nhuế Chánh Cao) thông ngôn tiếng Pháp ra tiếng phổ thông, Ông Bành, chuyên viên lo xã giao với các cơ quan đoàn thể bên ngoài khi Phái đoàn cần đến.

Đức Ngài vào nghỉ và cả Phái đoàn đều ngủ ngon lành đến sáng, sau trọn ngày trên máy bay mệt nhọc, trừ ra Cô Tư và em Ngự không quen đi máy bay nên có vẻ mệt nhiều.

Ngày 3-8-Giáp Ngọ (dl 30-8-1954)

Sáng ngày điếm tâm xong tại nhà trọ, Đức Ngài và Phái đoàn khởi đầu từ 9 giờ 30 đến viếng Hành Chánh Viện Trưởng Hồng Quân (Thủ Tướng) tại Tổng Thống Phủ. Đức Ngài được tiếp đón và hầu chuyện rất niềm nở trong nửa giờ, xong Đức Ngài kiếu từ để viếng Ngoại Giao Bộ.

10 giờ, Đức Ngài ra xe đến Ngoại Giao Bộ, hội đàm cùng Bộ Trưởng Diệp Công Triệu trong 1 giờ.

11 giờ, Đức Ngài viếng Bộ Nội Chánh, hầu chuyện cùng Bộ Trưởng Vương Đức Phổ.

12 giờ, Đức Ngài trở về Chiêu Đãi Sở, dùng bữa trưa đúng 1 giờ.

4 giờ chiều, viếng Phó Tổng Thống Trần Thành tại nhà tư. Ông Trần Thành tiếp đãi rất trọng hậu và có mời dùng đồ ngọt.

5 giờ chiều, Đức Ngài trở lại Tổng Thống Phủ viếng Tổng Tham Muu Trưởng Bành Mạnh Tập chừng nửa giờ, có chụp hình chung.

5 giờ 40, Đức Ngài đến viếng Bí Thư Trưởng Trương Quân của Tổng Thống tại Phủ Tổng Thống.

Đến 6 g 20, ra xe về nhà trọ. Đến mỗi nơi, cuộc tiếp rước vẫn tỏ ra một cách long trọng kính nể và cuộc đàm luận rất tâm đầu ý hiệp, thật là tương đắc.

Mặc dầu Đức Ngài không nói được tiếng Tàu, chỉ nói tiếng Pháp và nhờ Ông Jou Tchen Kao (Nhuế Chánh Cao) ở Bộ Ngoại Giao thông ngôn lại bằng tiếng phổ thông Trung Hoa, mỗi nơi đều có quay phim ít nhiều để kỷ niệm.

Ngày 4-8-Giáp Ngọ (dl 31-8-1954)

Sáng dậy sớm, điêm tâm xong tại nhà trọ, Đức Ngài và Phái đoàn đi viếng Trung Liệt Tự và Văn Miếu Khổng Tử theo như chương trình của Bộ Ngoại Giao đã sắp đặt.

Ngộ nghĩnh một điều là từ ngày Đức Ngài và Phái đoàn đến Đài Loan, Bộ Ngoại Giao Đài Loan rất lo lắng để tiếp đãi Đức Ngài. Họ đã sắp đặt sẵn một chương trình đi thăm viếng các nơi, từ ngày mới đến cho tới ngày 11-9-1954, trong 10 hôm. (Vi lúc mới sang Đài Loan, Đức Hộ Pháp dự bị ở Đài Loan 10 ngày). Mỗi ngày, để có sắp đặt giờ và nơi đi viếng, chương trình ấy được Bộ Ngoại Giao in ra nhiều bản, phát lại cho các nhân viên có phận sự chiêu đãi Phái đoàn và mỗi người trong Phái đoàn đều biết cả.

Hôm nay, 9 giờ đến viếng Trung Liệt Tự.

Khởi hành từ 8 giờ ở nơi Chiêu Đãi Sở, Đức Hộ Pháp cùng Ông Jou Chuyên viên Ngoại giao Bộ và tôi (Sĩ Tài Cao) đi trên chiếc xe Lincoln đen số 15-0001 (12 máy) có cấm cờ Đài Loan và cờ Đạo Cao Đài gác treo trước đầu xe, chiếc xe này mang số 0001 là chiếc xe mang số đầu tiên ở đảo Đài Loan, số 15 là số đặc biệt của Tỉnh Đài Loan, Chánh phủ Đài Loan dụng ý muốn chiêu đãi Phái đoàn một cách đặc biệt, nên dùng chiếc xe mang số 0001 ấy dành riêng cho Đức Ngài đi, mặc dầu xe ấy có hơi cũ song máy vẫn còn rất tốt, còn 2 chiếc xe Ford cho nhân viên đoàn tùy tùng thì là xe Location do Chánh phủ mượn của hãng Phi Long, dành riêng cho Phái đoàn.

Xe mỗi lần đi là phải đến Châu Thành Đài Bắc, từ nhà trọ đến Châu Thành phải mất hơn nửa giờ, vì phải xuống một đoạn đường núi quanh quẹo nguy hiểm, như lên xuống đèo Blao ở Đà Lạt, hai bên đường thỉnh thoảng cũng có xóm nhà ở vài nơi, người ta đào đất và đá trong núi để lấy chất lưu huỳnh dùng làm thuốc súng, thật là một thổ sản dồi dào, chất ấy lộn trong đất đá, có cả núi nhỏ nhỏ đầy những chất ấy, đi ngang qua đây có một mùi tanh tanh nặng mùi khó chịu xông lên từ các lò hầm ấy.

Hai bên triền núi, dân Đài Loan ban đất ra thành ruộng ven từng cấp, ruộng ấy giữ nước lại được nên lúa vẫn tốt, xanh mướt, mặc dầu ở triền núi cao có hơn 400 hoặc 500 thước. Xe xuống hết dốc núi đến một chợ nhỏ, một Châu Thành ngoại ô kinh đô Đài Bắc "Bắc Đầu", tiếng Tàu gọi là "Pé Thầu", chạy ngang qua một đồng ruộng lúa xanh tươi vừa sức bén. Nơi đây, ruộng phần nhiều rất ít nước, bờ đê ngay thẳng, lúa không cao lắm, nhưng mà lúa xanh rì đều đều, không chòm cao chòm thấp. Xa xa có xóm nhà mái thấp lợp ngói âm dương hay ngói xi măng, là đà ẩn trong chòm cây rậm hay trong lũy tre xanh. Phong cảnh này mừng tựa bên ta, như các cánh đồng ruộng miệt Phú Lâm, An Lạc (Chợ Lớn) vậy. Xa xa là dãy núi không cao lắm, chạy dài bao bọc Đài Bắc, Kinh đô của Đài Loan, hay nói rõ hơn là Kinh đô của Trung Hoa Dân Quốc Tự Do, lưu vong đến Đài Bắc, một Kinh thành không lớn hơn Châu Thành Sài Gòn Chợ Lớn, mà có phần kém hơn, đường sá có phần chật hẹp, không trật tự, chỉ có số ít đại lộ có trồng cây da, xem ra phố xá trật có phần lộn xộn, một vài phố có đôi từng lầu như Chợ Lớn.

Đi trong phố, ta tưởng tượng như đi trong Chợ Lớn, ồn ào, rộn rịp, xe cộ lằng xằng, song ít hơn Chợ Lớn nhiều. Xe hơi toàn hiệu Huê Kỳ và Nhựt Bản, xe lôi đạp kiểu xưa, xe máy kiểu Nhựt, một vài chiếc mô tô. Đài Bắc, Kinh đô của Đài Loan, trước kia bị Nhựt lấy làm thuộc địa hơn 50 năm, sau khi đầu hàng Đồng Minh, mới trả lại cho Trung Hoa, và Đài Loan là một Tỉnh của nước Tàu. Vì cố, dân Đài Loan chịu ảnh hưởng của Nhựt nhiều hơn Trung Hoa. Từ cách ăn mặc theo lối Âu Mỹ, sự kiến trúc theo lối Nhựt, nhưng cách bày trí hỗn tạp vẫn còn giống theo người Tàu.

Đoàn xe đến Trung Liệt Tự, là nơi làm Đền thờ và Đài Kỷ niệm Chiến sĩ Trận vong Trung Hoa Dân Quốc. Đài này dựng ở dưới chơn núi, một chỗ thanh tịnh rộng rãi uy nghiêm. Một Đài dựng cao vọi giữa sân rộng, có trồng cây kiểng lạ, hoa cỏ xanh tươi, ghi công ơn của các Chiến sĩ Trận vong, và bên trong có một ngôi Đền nhỏ, sáng sủa, sơn son phết vàng mỹ thuật, bày trí theo lối Tàu, thờ bài vị Chư Chiến Sĩ Trận vong. Đức Ngài vào thay áo đạo trắng, đội mũ Tam Quang trắng, bước lên đài đánh lễ. Dài theo sau có Phái đoàn. Làm lễ xong, Đức Ngài lui ra và đi vòng quanh xem qua phong cảnh. Tôi quay phim xong quang cảnh đền đài, rồi Đức Ngài và Phái đoàn ra xe chạy đến Văn Miếu Khổng Tử.

Xe chạy quanh quẹo trong Châu Thành một đôi rồi ngừng trước một cửa ngõ cổ. Bên trong, xa xa có một tòa Miếu cổ, các vòm mái uốn cong về cổ kính. Đó là Văn Miếu Đức Khổng Tử.

Đức Ngài vào cửa ngõ, đi qua một khoảng vườn, vào một cửa ngõ nữa, trong nền sân rộng có một Tòa Văn Miếu rộng rãi cất theo lối xưa của Tàu, mái ngói âm dương uốn cong lên, các cây cột chạm trổ sơn son phết vàng, xem rất uy nghi. Hai phía đều có Đông lang Tây lang, Hậu Điện và nhà ngang bao vi, chính giữa là Điện Chánh.

Đức Ngài được rước vào Nhà Khách, dùng trà và vài phút sau, Đức Ngài thay đồ Tiểu phục, mang Dây Sắc lĩnh, đội mũ, lên làm lễ Đức Khổng Phu Tử. Ông Giáo Hữu Trôi mặc Đại phục đỏ đứng tiếp theo sau, và trong những bàn thờ, bài vị bày trí lộng lẫy với đồ chạm trổ sơn son phết vàng.

Đức Ngài làm lễ xong rồi trở xuống Nhà Khách thay đồ và tiếp chuyện cùng Ban Quản trị nơi Miếu độ nửa giờ. Xong Đức Ngài đi viếng chung quanh Văn Miếu, ra sau vườn, có hồ sen, một chiếc cầu nhỏ bắc qua giữa hồ, vài cây đa cổ thụ buông rễ lơ thơ xem rất u nhàn rộng rãi, mặc dầu ở trong châu thành chật hẹp. Xong Đức Ngài gửi cúng hành hương 1000 đồng và ra xe đến Kiều Ủy Hội viếng Ông Ủy Viên Trưởng Trịnh nhan Phân, kế tiếp đến Trung ương Đảng Bộ của Trung Hoa Quốc Dân Đảng.

12 giờ, Trung Ương Đảng Bộ thết tiệc chiêu đãi Đức Ngài cùng cả Phái đoàn.

Buổi chiều trở về nghỉ trọn buổi ở Chiêu Đãi Sở, Dinh Bắc Đẩu. Nơi Chiêu Đãi Sở đặc biệt có thứ nước nóng tự nhiên, Tàu gọi là Lưu hoàng thủy, từ trong suối chảy ra gọi là Ôn Tuyền, dẫn đến nhà nghỉ, cho chảy vào hồ để tắm. Nước này không nóng lắm, chảy luôn ngày đêm, tắm rất khoan khoái và khỏe khoắn.

Ngày 5-8-Giáp Ngọ (dl 1-9-1954)

Hôm nay, sáng dậy sớm để điễm tâm và đúng 8 giờ xe đến rước Đức Hộ Pháp và Phái đoàn đi viếng Xưởng Cơ Khí số 44 của Quân đội Đài Loan. Xe chạy vòng quanh Đài Bắc và ra đến chân núi. Một dãy Cơ xưởng nổi hiện lên giữa nhà dân chúng. Nơi đây có vị Tướng quan chương quản và 2 vị Tá quan đến dẫn giải Lịch sử của Xưởng và các món khí giới chế tạo tại Xưởng như súng bắn hỏa tiễn, bích kích pháo, súng liên thanh hạng nặng, hạng nhẹ, súng trường nổ liên tiếp kiểu Carbine Mỹ, vv ... Vị Tướng quan dẫn giải các vị trí của Xưởng xong, Ông đưa Phái đoàn đi xem từng dãy một, mỗi nơi làm một bộ phận. Những loại súng đều do nơi đây chế tạo ra . Các hỏa tiễn cũng do nơi đây làm ra. Máy móc tối tân do Mỹ viện trợ, nhơn công đều do thợ chuyên môn Đài Loan. Sự sản xuất mau chóng, máy móc tối tân. Cả thầy đều chăm chỉ vào công việc.

Trung Hoa Tự Do đã giác ngộ rất nhiều trên đường kiến thiết để mưu đồ khôi phục Đại lục, đến nỗi Đức Ngài xem rất chăm chú và không ngớt khen ngợi. Xem các nơi xong xả, các vị Sĩ quan mời Đức Ngài xem bắn thử hỏa tiễn, Mortier và súng liên thanh. Cả thầy đều nổ dòn, không lép một trái hay một viên nào cả.

Mãi gần đến 12 giờ , Đức Ngài mới để lời cảm ơn và từ giã Đệ tứ thập tứ Binh Công Xưởng để về Đài Bắc dùng tiệc do các tôn giáo thiết đãi, nơi đây có mặt các Đại diện các Tôn giáo như : Phật giáo, Nho giáo, Hồi giáo, Thiên Chúa giáo.

Mỗi vị Đại biểu đọc một diễn văn chúc mừng sự có mặt của Phái đoàn Cao Đài sang Đài Loan trong buổi này.

Khi đọc dứt các bài diễn văn, Đức Ngài đứng lên đáp từ và để lời dẫn giải sự hiệp đồng tinh thần thống nhất các nền tôn giáo để đem lại sự thương yêu và hạnh phúc cho nhơn loại. Một tràng pháo tay vang dậy sau lời đáp từ của Đức Ngài.

Bữa tiệc gồm cả chư vị khách quý, vị Phật sống Tây Tạng, như Cụ Bạch Sùng Hy, các vị Bộ Trưởng có Đạo, vv... kéo dài đến 2 giờ mới ra về Dinh Bắc Đẩu.

Đến 3 giờ , Đức Ngài cùng Ông Minh, Ông Hiệp, Ông Jou và tôi đến viếng Ông Trịnh giới Dân tại nhà tư.

6 giờ, Đại Tướng Lý Mi mời Đức Ngài, Yu Kia Ling, Ngô khai Minh và Hứa văn Hiệp dùng cơm tại tư thất.

Ngày 6-8-Giáp Ngọ (dl 2-9-1954)

Hôm nay, theo chương trình đi viếng ở Đài Nam. Cả Phái đoàn đi sớm và sắp soạn hành lý để ra phi trường đáp máy bay xuống Đài Nam, chỉ trừ Cô Tư (Giáo Hữu Phạm Hương Tranh) và em Ngự vì bệnh nóng lạnh từ hôm đến, nên phải ở lại Chiêu Đài Sở.

Hai nhân viên Ngoại Giao Bộ : Ông Jou và Ông Bành đều đến nhà trọ rước Phái đoàn đến phi trường Đài Bắc. Đến nơi, có chiếc máy bay quân sự 2 máy đậu sẵn chờ rước Phái đoàn. Sau khi sắp đặt hành lý xong xả, đúng 10 giờ 15, máy bay khởi hành. Sau vài vòng lượn trên châu thành Đài Bắc, máy bay trực tiến về phía Nam. Máy bay bay không cao lắm, chỉ lồi trung bình 1400 thước, bay dọc theo bờ biển của đảo, dòm xuống thấy rõ rệt núi non trùng trùng một bên, còn một bên bờ biển quanh co, sóng nhấp nhô đập vào bãi trắng xóa.

Đây là một chiếc phi cơ nhà binh sơn màu xám đất, có vẽ cờ Trung Hoa Tự Do, dành riêng để đưa Phái đoàn đi Đài Nam. Trong 50 phút bay êm thấm, dòm xuống đã thấy lộ nhỏ chợ Đài Nam và chợ Cao Hùng. Máy bay quàng sân một vòng rồi đáp xuống phi trường quân sự. Nơi đây đã có rất nhiều vị Sĩ quan Hải, Không và Lục Quân đón rước. Một Tiểu đội Phán Lực cơ bay 3 vòng chào mừng Đức Ngài và đưa Đức Ngài vào xem tổ chức huấn luyện phi công của Không Quân Trung Hoa sử dụng phi cơ phản lực.

Ngó ra phi trường , xa xa những chiếc phi cơ phản lực nhỏ đậu dài theo bìa sân. Các Sĩ quan đưa Đức Ngài vào xem các phòng tổ chức huấn luyện Không Quân do các Cố Vấn Mỹ điều khiển, vào nơi công xưởng lắp ráp và sửa chữa máy bay phản lực, các chuyên viên Trung Hoa đã tự ráp và sửa lấy những máy móc tối tân do Mỹ viện trợ.

Viếng các nơi xong, 3 chiếc xe có số thứ tự sẵn chờ rước Đức Ngài và Phái đoàn đưa đến Tả Dinh, một căn cứ Hải Quân Trung Hoa trụ tại Chiêu Đài Sở "Tứ Hải Nhứt Gia"

Nơi đây một bữa tiệc trưa thết đãi Đức Ngài do Tổng Tư Lệnh Hải Quân thết đãi, có các Sĩ quan cao cấp tham dự.

Đêm đến, một bữa tiệc chay tại nhà trọ do Viên Ty Trưởng và Lệ Ty Trưởng chiêu đãi. Viên và Lệ là 2 nhân viên cao cấp của Bộ Ngoại Giao, phụ trách về xã giao và chiêu đãi, cùng vài nhân viên có phận sự thường trực với Phái đoàn.

Bữa tiệc xong, sau nửa giờ đàm luận, Viên Ty Trưởng và Lê Ty Trưởng cáo biệt, chỉ còn lại 2 nhân viên đặc phái bên cạnh Phái đoàn. Ông Jou Tchen Kao (Nhuế Chánh Cao) thông ngôn tiếng Pháp ra tiếng phổ thông, Ông Bành, chuyên viên lo xã giao với các cơ quan đoàn thể bên ngoài khi Phái đoàn cần đến.

Đức Ngài vào nghỉ và cả Phái đoàn đều ngủ ngon lành đến sáng, sau trọn ngày trên máy bay mệt nhọc, trừ ra Cô Tư và em Ngự không quen đi máy bay nên có vẻ mệt nhiều.

Ngày 7-8-Giáp Ngọ (dl 3-9-1954)

Hôm nay là ngày đi viếng Lục Quân Quan Học Hiệu.

Sáng 8 giờ, sau khi điểm tâm ở Tả Dinh, cả Phái đoàn được xe đưa đến Phụng Sơn để viếng Trường Quân Bị và Bộ binh. Từ Tả Dinh, đoàn xe chạy dài gần 15 cây số, giữa đồng bằng phẳng, hai bên trồng mía tốt xanh rì. Đến Phụng Sơn, xe tiến vào đậu trước Trường Quan Học Hiệu.

Ông Hiệu Trưởng Hinh tiếp rước long trọng. Ông trình bày đây là một Trường Huấn luyện sinh viên sĩ quan, trước kia là Trường Hoàng Phố, đã có từ mấy mươi năm về trước, ở trong Đại lục, sau khi Đại lục bị Trung Cộng chiếm cứ, Trường phải dời ra Đài Loan, lập lại y như trước để tiếp tục. Sinh viên sĩ quan được huấn luyện đầy đủ về quân sự đối với Bộ binh, đã đào tạo rất nhiều sĩ quan xứng đáng gương mẫu về hai mặt thực dụng lẫn tinh thần.

Sau khi xem các nơi, một bữa cơm chay được dọn ra ngay tại văn phòng của vị Hiệu Trưởng để thết đãi Đức Ngài và Phái đoàn. Sau bữa trưa, Đức Ngài được đưa đi xem các tổ chức trong trường, lối học tập và thực hành, nơi làm việc cùng nghỉ ngơi, cả thầy đều trang hoàng trật tự.

Châu vi trường rộng lớn, có đến 10 cây số.

Đến 3 giờ, đoàn xe đưa Đức Ngài đến viếng Đệ lục thập Binh Công Xưởng ở Cao Hùng, cách trường vài cây số. Nơi đây có đủ dụng cụ dạy về môn tập trận, những xưởng chế tạo vũ khí nặng nhẹ, những lớp học thực hành, mỗi mỗi đều trang hoàng đầy đủ, cách trình bày mỹ thuật khéo léo.

6 giờ, Phái đoàn từ giả Phụng Sơn, trở về Cao Hùng. Đoàn xe trước khi đưa về Tả Dinh, lại chạy vòng quanh chợ Cao Hùng, đến bến tàu, qua căn cứ quân sự, rồi đến chỗ yếu trọng để phòng thủ mũi đảo, và sau rốt, xe đưa Đức Ngài về Tả Dinh.

Bữa cơm chiều đã dọn sẵn và đồ chay nơi đây do một người đầu bếp chuyên môn rước từ Đài Bắc xuống để nấu riêng cho Đức Ngài.

Và đêm nay, bữa hát đặc biệt tổ chức do sinh viên Hải và Lục quân Quan Học Hiệu tại Câu Lạc Bộ Hải Quân. Đức Ngài vừa đến, bước vào rạp hát thì một tràng pháo tay nhip nhàng tiếp đón. Cả sinh viên trên năm sáu trăm vị ngồi chật hết cả ghế nhỏ đều đứng dậy vỗ tay chào mừng Đức Ngài và Phái đoàn có hơn 5 phút, và trên sân khấu, một tấm biểu ngữ đỏ chữ vàng giăng ngang qua đề chữ : " HOAN NGHINH TỔNG GIÁO CHỦ CAO ĐÀI GIÁO"

Đức Ngài, các Sĩ quan cao cấp và Phái đoàn ngồi vào hàng ghế danh dự. Xong xả, vị Trưởng Ban Tổ chức đứng ra giới thiệu tuồng hát và rất hân hạnh được Đức Ngài chẳng ngại mệt nhọc đến dự buổi hát.

Đức Ngài đứng dậy đáp từ và ngỏ lời cảm ơn thành tình của các Trường Quân Quan Hải và Lục quân Trung Hoa đã khéo léo tổ chức để chiêu đãi Đức Ngài.

Tuồng hát khởi diễn, màn vừa kéo lên, một con khi đột do người đội lột nhảy ra trùng trợn, tay che mắt dòm xa, tướng điệu lão liên, một tay gãi lông đường như ngựa ngái nóng nảy, nhảy qua nhảy lại, nhào lộn tài tình. Ấy là Tôn Ngộ Không hay Tôn Hành Giả trong một đoạn tuồng của Truyện Tây Du lúc trừ yêu cứu người con gái của một vị Viên ngoại bị yêu quái hãm bắt để làm vợ.

Cả kép hát do sinh viên các Trường Quân Quan chọn ra, hát rất tài tình, điệu bộ khéo léo gọn gàng, lối múa nhảy, đánh võ rất ngoạn mục, nhứt là vai Tôn Hành Giả, nhảy nhót liến xáo không khác nào khi đột. Nếu so sánh các tuồng Tàu hay hát bội bên ta thì buổi hát hôm ấy có phần xuất sắc hơn mọi phương diện, khó thể bì kịp, mặc dầu đào kép chỉ là những sinh viên của Trường Võ bị mà thôi.

Hết lớp Tây Du, tiếp sang một đoạn tuồng về Trung Tiết Nghĩa. Cả vai đóng tuồng rất đáng khen tặng, những tràng pháo tay vỗ rạp nổi lên từng hồi, Đức Ngài vẫn khen luôn miệng.

Đến 11 giờ, sau 1 giờ 15 phút hát, buổi hát tan. Đức Ngài ra về giữa tràng pháo tay không dứt trước 5 phút.

Đêm nay còn trọ ở Tả Dinh như đêm vừa qua.

Ngày 8-8-Giáp Ngọ (dl 4-9-1954)

Sáng hôm nay, điểm tâm sớm lúc 7 giờ và cả Phái đoàn sắp soạn để lên Đài Trung. Vì còn dư thì giờ, bởi đến 10 giờ, phi cơ mới đưa Phái đoàn đi Đài Trung, nên Đức Ngài dự định đi xem sơ Châu thành Đài Nam và các thắng cảnh, những nơi cổ tích.

Đoàn xe 3 chiếc chạy vòng quanh Châu thành Đài Nam, đến Cao Hùng, đoàn xe dừng trước Miếu thờ vị đã tạo dựng Tỉnh Đài Loan và Cổ miếu ngó thẳng ra phi trường Đài Nam, nơi phi cơ đã đậu hôm đến.

Sau đó, xe đưa Phái đoàn ra phi trường. Tới nơi, có rất đông Sĩ quan cao cấp Hải và Không quân đưa Đức Ngài lên phi cơ, và cũng chiếc máy bay hôm đưa xuống đã trở lại đưa riêng Phái đoàn lên Đài Trung.

Sau 35 phút bay êm tịnh, phi cơ đã xuống sân Đài Trung và nơi đây có sẵn vị Thị Trưởng Đài Trung cùng vài nhân vật khác đến rước về trọ nơi Thiết Lộ Điểm (Hotel de la Gare) ở trung tâm Châu thành Đài Trung.

Đức Ngài lên phòng rửa mặt, thay đồ nằm nghỉ.

12 giờ trưa, xe đến, chủ vị nhân viên Ngoại Giao Bộ lên mời Đức Ngài xuống Nhà hàng tại Khách sạn dùng tiệc do Cụ Khổng Đức Thành, cháu 77 đời của Đức Khổng Tử, thiết đãi.

Đây là phòng tiệc của Khách sạn. Trước một cái bàn lớn hình hột xoài chung hoa rực rỡ, Cụ Khổng Đức Thành tuổi ngoài 40, tác người cao lớn, gương mặt chữ điền, da mặt hồng hào, đi đứng khoan thai, thật là cỗ nhân ta có nói rằng: "Con nhà tông không giống lông cũng giống cánh", thật không sai vậy.

Cụ ra chỗ cửa vào đón tiếp Đức Ngài và Phái đoàn. Vị Ngoại giao Bộ giới thiệu từng người khách quan cho Phái đoàn biết. Xong Cụ Khổng Đức Thành và Ông Thị Trưởng Đài Trung mời Đức Ngài và cả quan khách ngồi vào bàn.

Cụ Khổng Đức Thành và Ông Thị Trưởng đứng lên ngỏ lời chào mừng Đức Ngài đã chẳng nề đường xa mệt nhọc, đến viếng Đài Trung, và kế tiếp Cụ Khổng, bằng một giọng nghiêm nghị từ hòa, tiếp lời chào mừng, được Đức Ngài đến Đài Trung là một dịp may mắn cho nơi đây, và Cụ lấy làm vinh hạnh được hầu chuyện cùng Đức Ngài, một bậc Giáo Chủ một nền tôn giáo mà căn bản lại là Nho Tông.

Đức Ngài đứng lên đáp từ, chằm rãi để lời cảm tạ quan chức hữu quyền và Cụ Khổng đã chiếu cố rất nhiều đến cuộc du hành của Đức Ngài ở Đài Trung và Đức Ngài giảng giải đến

sự liên quan mật thiết giữa Đạo Cao Đài và Đạo Nho của Đức Khổng Tử, để tạo lập hạnh phúc thương yêu cho nhơn loại đại đồng.

Đức Ngài dứt lời, một tràng pháo tay vang dậy nổi lên và Đức Ngài cùng các quan viên quý khách đồng ngồi vào tiệc. Nơi đây dọn ăn theo lối Mỹ, mỗi người mỗi phần, riêng chỉ có 6 phần chay, còn lại đều dọn mặn.

Bữa tiệc kéo dài đến 2 giờ rưỡi mới mãn và trước khi chia tay, Đức Ngài hứa sẽ còn gặp gỡ nữa trong buổi chiều này.

Đức Ngài lên phòng thay đồ rồi nghỉ.

Đến 4 giờ, nhân viên Ngoại Giao Bộ đến rước Đức Ngài đi xem nơi Cổ Cung Bảo Vật Quan Cổ Vật. Đoàn xe 2 chiếc chạy ra khỏi Châu thành rồi rẽ vào một ngõ hẹp ngoằn ngoèo giữa đồng ruộng và xóm nhà để đi đến một chơn đồi. Xe ngừng trước một ngôi nhà mát kiến trúc theo lối Nhật. Nơi đây đã có sẵn Cụ Khổng Đức Thành đón rước Đức Ngài để đưa đến xem nhà chứa đồ cổ. Nơi đây, sự thật là những nhà nhỏ cất núp dưới đồi lẩn trong tàn cây, hay đúng hơn là những kho chứa để cất giấu một kho tàng quý báu, cả bảo vật của nước Trung Hoa gom góp hơn mấy ngàn năm, hôm nay vì thời cuộc chiến tranh loạn lạc, nên từ trong Đại lục chuyển đi ra hải đảo Đài Loan cất giấu, được tin Đức Ngài đến nên trong Hội mới mở cửa và bày trí một phần nhỏ nhỏ để cho Đức Ngài và Phái đoàn xem mà thôi.

Nơi nhà chứa đồ cổ, vào trong ta thấy những đồ đồng, đồ kiểu quý giá vô ngần, có tấm bình phong chạm bằng ngọc thạch đáng giá bằng mấy chục ngàn Mỹ kim, đồ xưa nhiều món đã có từ năm sáu ngàn năm về trước, nhưng cũng không kém mỹ thuật.

Đi vòng lên xem các kho sách vở tài liệu, một ít đồ kiểu được bày ra cho Đức Ngài xem, nhiều bức họa tuyệt mỹ, nhiều quyển sách và kinh bằng lụa chữ thêu nổi, nhiều tài liệu vô giá. Kho chứa cất 2 dãy dài lợp ngói, vách tường đều sơn màu đất cho hợp với màu cây đá để tránh dội bom. Toàn những thùng đóng kỹ lưỡng để chứa cổ vật, chất chồng đến tận nóc, đầy ắp cả 2 dãy kho.

Vị Chương quản kho tàng dẫn đường dẫn giải đồ cổ tích cho Đức Ngài và Phái đoàn nghe và Đức Ngài đã đi xem hết cả mấy dãy kho, rồi trở xuống nhà mát, chỗ để xe đậu, dùng nước.

Nơi đây, Đức Ngài đàm luận với Cụ Khổng Đức Thành, uống trà, ăn trưa. Bên ngoài trời mưa to và mãi đến 6 giờ rưỡi, mưa mới dứt. Đức Ngài và Phái đoàn ra xe để về khách sạn.

Bữa cơm chiều dọn tại khách sạn, dùng cơm xong, Đức Ngài lên phòng nghỉ liền vì trọn ngày đi đứng mỏi mệt.

Chúa nhật, Ngày 9-8-Giáp Ngọ (dl 5-9-1954)

Buổi sáng hôm nay, sau khi điểm tâm, chư vị Ngoại Giao Bộ đưa đến viếng Phường Thổ địa cải cách ở Đài Loan.

Đoàn xe ra ngoại ô Châu thành Đài Trung để đến trụ sở của Ủy Ban Thổ địa cải cách, xa Châu thành lối một ngàn thước. Nơi đây vị Trưởng Ban cùng vị Phó Thổ Trưởng đồng ra ngõ tiếp đón Đức Ngài và Phái đoàn vào nơi văn phòng làm việc. Vị Trưởng mời Đức Ngài và Phái đoàn dùng rượu và dẫn giải phương chức cải cách điền địa cùng kết quả đã thu hoạch.

Xong, xe đưa đến viếng một nhà nông dân của Phường cải cách thổ địa mới, giữa cánh đồng bằng, lúa xanh man mác chạy đến chân đồi. Trong những lũy tre xanh, một chòm nhà ngói nhỏ nhỏ mái thấp, đây là những gia đình nông nghiệp sống nhàn hạ giữa những thửa ruộng xanh tươi, nguồn sống duy nhứt của gia đình họ, nhờ phương pháp cải cách điền địa, nên mỗi người dân đều có ruộng cày đồng đều, không ai quá nhiều, mà cũng không ai quá ít. Cả thầy đều vừa dư sống, huê lợi ít nhiều do sự chăm lo kỹ lưỡng cùng không của người cày. Nhìn những nét mặt hân hoan mộc mạc của dân nhà nông, ta cảm thấy đời họ vừa nhàn hạ, vừa no đủ. Đây cũng là một điểm phúc của người dân đang sống trong thời loạn.

Ban cải cách lại chỉ cho người cày cách thức chọn giống gieo mạ, cấy lúa, trừ sâu rầy, gặt lúa và cách phơi lúa, giữ gìn theo phương pháp khoa học, thành ra nghề nông đã tiến triển khá cao trong sự đổi mới nhờ cải cách.

Lần quần xem các kho lúa, các trại nông nghiệp, thì đã đến 11 giờ rưỡi, cả Phái đoàn kiếu từ về nhà hàng.

Hôm nay, vị Thị Trưởng thiết tiệc chiêu đãi Đức Ngài và Phái đoàn cùng mấy vị quan khách hôm qua, nhưng không có mặt Cụ Khổng Đức Thành, vì người bận dạy học, một nghề lưu truyền từ mấy ngàn năm qua.

Đến 1 giờ rưỡi, tiệc mới xong và Đức Ngài về phòng nghỉ an giấc. Đúng 3 giờ, nhân viên Ngoại Giao Bộ đến rước Đức Ngài luôn Phái đoàn và cả hành lý để đến viếng Nhựt Nguyệt Đàm, cách Châu thành Đài Trung 80 cây số.

Xe ra khỏi Châu thành chạy giữa cánh đồng bằng, lúa xanh rì đến tận đàng xa, mờ mờ khuất chân đồi. Dân sự ở rải rác khắp nơi trong các lũy tre xanh cao vút, nhà mái thấp và ngang, lợp

bằng ngói xi măng màu xám đất là đà trong các hàng rào tre, nhìn qua ta tưởng tượng một cánh đồng nhà quê bên ta chẳng khác.

Đi một đôi trên 10 ngàn thước thì đến chân đồi, và đoàn xe khởi đầu lên dốc, quanh co uốn khúc, mặc dầu đã thuộc về rừng núi, song hai bên đường vẫn còn thấy ruộng lúa xanh tốt vô cùng. Ở đây người ta phá sườn núi ra để làm thành những đám ruộng nhỏ, có bờ vững chắc ngăn nước, những ống dẫn nước từ trên núi đổ róc rách vào các ruộng cao, cheo leo và sắp thành từng nấc (Champs en gradins).

Xe đã bắt đầu leo núi theo đường quanh co, lên đèo xuống ải, chạy cặp theo dòng nước đổ rầm rì, mùa có phai phái sương mù bao phủ, làm cho cảnh rừng núi thêm vẻ âm u, mấy chòm tre cao vút thẳng thẳng nên thơ, làng mạc tản mác dựa bên đồi. Xe có lúc phải chun qua đường hầm ba bốn lượt, rồi chạy dài theo đường cặp bên sườn núi, qua những chiếc cầu treo nên thơ, bắc qua các dòng thác như Tiên Nhon Kiều, Quan Âm Kiều. Xe cộ đôi khi qua lại khiến các con đường, dầu ở giữa núi cao rừng sâu, nhưng không đến nỗi vắng tanh, lạnh lẽo. Xe vẫn quanh lộn qua cầu và đôi khi gặp cảnh nên thơ, xe bèn ngừng lại để ngắm và luôn dịp đợi xe sau. Xe bắt đầu lên đèo, đường khúc ải khúc hiện, quanh lộn theo sườn núi, có xóm nhà lơ thơ của các sở trà rậm rạp ở đỉnh đồi. Xe vẫn chạy trên đường đèo, và rồi đây, trên 800 thước bề cao, một hồ nước mênh mông hiện ra, ấy là Nhựt Nguyệt Đàm.

Hồ Nhựt Nguyệt, một nơi thắng cảnh nhứt ở đảo Đài Loan . Xe chạy dọc theo bờ hồ gần 1 ngàn thước, thấy lô nhô xóm nhà hiện lên và chạy quanh lên một ngọn đồi, và một tòa nhà khá rộng lớn hiện ra. Ấy là nhà hàng Hàm Bích Lâu, một nhà hàng xinh xắn cất theo lối kiến trúc của Nhựt trên một ngọn đồi cao nhìn xuống hồ. Du khách dầu khó táng đến đâu, trước cảnh sơn thủy hữu tình, cảnh thiên nhiên tuyệt mỹ, cũng cảm thấy tâm hồn lâng lâng thơ thới.

Đức Ngài xuống xe và vào nhà hàng nghỉ nơi phòng rộng lớn ở phía Đông và cả Phái đoàn đều tá túc nơi đây.

Bây giờ đã 6 giờ chiều, cảnh vật âm u quanh hồ lại càng lặng lẽ. Sương đã bắt đầu bao phủ rừng cây chung quanh hồ, gió thổi lai rai mát lạnh.

Sau khi nghỉ và tắm rửa xong xả, Đức Ngài, Ông Giáo Hữu Trôi và tôi, ở phòng phía Đông, dùng cơm chay dọn tại phòng. Cơm nước xong, Đức Ngài nằm nơi một ghé dựa dài giống như cái chông bên ta, ngó mong xuống hồ. Trước phong cảnh hữu tình gọi nguồn thơ, Đức Ngài bèn biểu tôi lấy giấy lại chép bài thi của Đức Ngài sắp đọc.

Bài thi ấy như sau :

Đây hồ Nhựt Nguyệt tại đầu non,

Một nửa vòng cầu, một nửa tròn.

Xanh biếc điểm màu tòng lộn đánh,
Trắng ngần lộng sắc nước soi gương.
Đầu gành lẳng lú chim ca hát,
Kẹt đá ro re suối khảy đờn.
Những khách phong lưu, ai để bước ?
Cảnh nhàn như thế, cảnh nào hơn ?

Và một bài thi Tứ tuyệt bằng chữ Nho :
Sơn đầu hữu thượng thủy,
Vân vũ tạo tú khí.
Đài Trung Nhật Nguyệt đàm,
Thắng cảnh nhứt vô nhị.

Đêm nay trời lạnh, Đức Ngài vào giường ngủ một giấc ngon lành sau một ngày đi đứng mệt nhọc.

Ngày 10-8-Giáp Ngọ (dl 6-9-1954)

Sáng sớm, sau khi điểm tâm xong, Phái đoàn sắp soạn để đi du hồ. Một chiếc ghe đã mướn sẵn nơi mé hồ. Đức Ngài đi bộ xuống dốc để đến ghe. Đây là một chiếc ghe thuộc loại cho mướn đi du hồ, chạy bằng máy nhỏ, trên có để băng ngồi hai bên. Xuống ghe máy xong, ghe tách bến chạy cặp quanh hồ, rồi băng qua đến xóm Tù Trưởng họ Mao. Đến nơi, Đức Ngài lên đi bộ, che dù, đi từ bãi hồ đến xóm chừng 200 thước.

Đây là vùng cao sơn, một số dân tộc thiểu số, dân Thái trắng, dưới quyền diu dẫn và bảo hộ của vị Tù Trưởng họ Mao. Họ sống nơi đây với đủ nghề và phần đông đều buôn bán đồ thổ sản như : Gậy, dưa, đồ kỷ niệm, các thứ hoa quý trong rừng núi. Vị Tù Trưởng hôm ấy đi vắng, chỉ có mấy người con gái của vị Tù Trưởng ở lại nhà.

Đức Ngài đến nơi có ký tên vào Sổ Kỷ Niệm nơi ấy. Hai người con gái của vị Tù Trưởng mời Đức Ngài vào chụp hình kỷ niệm. Vừa sửa soạn thì vị Tù Trưởng vừa về tới. Đức Ngài bèn mời người vào chụp hình chung. Lấy ảnh xong, Đức Ngài biếu lại một số tiền để đáp lại thịnh tình tốt đẹp của các cô đón tiếp.

Hai cô gái ấy cùng cô khác đồng ý tổ chức một buổi múa hát để chào mừng Đức Ngài và Phái đoàn. Vị Tù Trưởng chấp thuận.

Rồi các cô gái Thái ấy thay đổi y phục, quần áo sặc sỡ màu mè đỏ xanh, gọn gàng đồng kéo vào Ca Vũ Thất (Nhà hát).

Đức Ngài và Phái đoàn đều vào bên trong Ca Vũ Thất để xem múa hát. Từ trong buồng, 7 cô đều ra một lượt, mỗi cô đều ăn mặc giống nhau, nhưng quần áo bông hoa rực rỡ, màu sắc khác nhau, tay mỗi cô đều cầm chày, đang quay quần chung quanh thớt cối đá, nhịp trong cối với các chày dọt gạo (như giã gạo) theo lối người Miên bên nước mình. Tiếng chày nện vào cối đá rập ràng, hòa với tiếng hát trong trẻo thanh tao của các cô sơn nữ, thành ra một âm điệu dòn tan. Rồi kế tiếp các điệu múa ca nhịp nhàng, màu sắc quần áo sặc sỡ, miệng hát thêm duyên dáng dịu dàng, uyển chuyển nhẹ nhàng, lối múa lộn đi lộn lại uốn co, nhưng mỗi mỗi đều ăn theo nhịp, làm cho cả Phái đoàn dường như đang thưởng thức được sự chơn thật trong cảnh tự nhiên của loài người, không tranh đua vật chất quyền lợi.

Sau hơn 10 điệu múa hát, một vũ nữ ra để lời cảm tạ và xin cáo lỗi vì buổi múa hát đã dứt. Một tràng pháo tay đáp lại để khen tặng các cô thiếu nữ vùng cao sơn.

Đức Ngài đi ra dạo chung quanh, hai bên lộ từ bờ hồ chạy lên những túp lều nhỏ dọn hàng xinh xinh. Các cô sơn nữ chào mời mua hàng. Họ buôn bán gần như giống nhau như : Gậy, đu, mâm cây, giỏ đan, sò ốc, hoa rừng, đồ kỷ niệm nơi ấy, vv... Mỗi món đều có vẻ mỹ thuật riêng. Cả Phái đoàn ai ai cũng mua giúp chút ít đồ để làm kỷ niệm.

Mua xong, Đức Ngài và Phái đoàn từ giả vị Tù Trưởng và các cô sơn nữ. Họ chào đáp lễ vẫy tay đưa đến bờ hồ trong tình chơn thật quyến luyến.

Ghe đò mở máy chạy dọc theo bờ hồ, rồi băng qua để đến một ngõ lên. Ghe tắt máy ngừng lại. Đức Ngài và Phái đoàn xuống bực hồ và cùng nhau bước lên các cấp bực để đến Văn Võ Miếu. Đức Ngài mặc dầu tuổi đã cao, sức đã yếu, song vẫn hăng hái bước từng cấp đi lên. Hai nhân viên Ngoại Giao Bộ theo phò trợ và che dù cho Đức Ngài. Đường lên toàn là cấp bực để bước, song đường rất dài, dốc rất cao, có đến sáu bảy trăm cấp đứng. Ta chỉ thấy một ngõ hẹp nhỏ cấp thang cao vút giữa rừng cây rậm rạp um tùm và mát mẻ. Đức Ngài phải nghỉ hơn bốn năm lần mới lên tới sân miếu.

Đây là một Cổ miếu đẹp đẽ vô cùng. Miếu cát hơi thấp, mái uốn cong và cao hước lên. Từ ngoài vào trong, mỗi nơi đều có chạm trổ. Bàn ghế, biển đều sơn son phết vàng lộng lẫy. Kèo cột đều có chạm trổ xinh đẹp, mỹ thuật.

Đây là Văn Võ Miếu. Như tên Miếu nêu rõ, thờ Đức Khổng Phu Tử thuộc về Văn, và Đức Quan Thánh Đế Quân thuộc về Võ. Đến nơi, Đức Ngài quá mệt, nên được Ông Từ tiếp ngồi nghỉ dùng trà giải khát độ 15 phút. Đức Ngài đi rửa mặt đoạn vào làm lễ 2 vị Thánh. Làm lễ xong, thấy có sẵn ống Xăm ở trước, Đức Ngài liền cầu nguyện 2 vị Thánh để cho biết kết quả

cuộc du hành thế nào ? Đức Ngài tiếp lấy ống xăm, lắc độ vài lần. Một cây xăm vọt ra. Đức Ngài lấy lá xăm trở ra nhà trước ngòi nghỉ để xem xăm.

Vị Thủ tự nơi miếu liền lấy sách đoán và giải quẻ xăm đưa lại cho Đức Ngài xem. Lá xăm rất tốt, Quẻ Thượng thượng. Nguyên văn Hán tự như sau :

Đệ cửu thập cửu sấm

Quý Nhâm thượng thượng.

- Quý nhân tao ngộ thủy vân hương,
- Lãnh đạm giao tình tư vị trường.
- Hoàng cáo khai thời diên cố khách,
- Hoa lưu ứng đắc tụ khang trang.

Sau khi bàn xăm rồi, Đức Ngài bảo Phái đoàn cúng một số tiền hành hương, rồi cả Phái đoàn đi xuống ghe máy trở về nhà hàng Hàm Bích Lâu. Về đến bến, có xe hơi đến rước lên nhà hàng lúc 1 giờ trưa. Thay đồ và nghỉ mệt một lát, Đức Ngài dùng cơm trưa và vào giường nằm nghỉ, vì đã đi xem quá nhiều buổi sáng.

Đến 3 giờ, hai nhân viên Ngoại Giao Bộ mời Đức Ngài đi viếng Nhà máy Phát điện, cách hồ Nhựt Nguyệt 20 cây số. Đức Ngài không muốn đi, vì sợ đi bộ phải leo dốc, nên hỏi lại đường có phải đi bằng cách leo dốc như buổi sáng nữa không ?

Ông Jou thưa : Đây đi đến đó đi bằng xe hơi, nên Đức Ngài vui lòng đi và đoàn xe hơi 2 chiếc khởi hành. Xe chạy khỏi nhà hàng thì thấy đường quanh quẹo lên dốc núi luôn. Đường đi đến Nhà máy Thủy điện quanh co ngoằn ngoèo hiểm trở, lại phải chun qua các hang núi đến năm sáu lần. Đường vắng, núi cao dốc đứng, hai bên hầm hố, xóm nhà ở lai rai, chỉ có 20 ngàn thước, mặc dầu xe chạy khá nhanh, tài xế thật giỏi, mà hơn 1 giờ 45 mới đến nơi nhà máy chánh phát điện cho toàn cả tỉnh Đài Loan.

Nhà máy này ở vào một nơi hoàn toàn kín đáo. Vào đây phải chạy qua 3 đường hầm xuyên qua núi mới đến ngọn suối chảy xuống như thác đổ. Đến nơi, xe chạy thẳng lên Phòng làm việc của vị Tổng Giám Đốc Nhà máy Phát điện. Vị Giám Đốc đón ở cửa, mời vào đãi trà. Ông liền dẫn giải lịch sử của Nhà máy Thủy lực cơ, đã đào tạo ra khi còn Nhựt Bản chiếm Đài Loan làm thuộc địa. Sau trận chiến tranh Hoa Nhựt vừa qua, Nhà máy bị oanh tạc hư hại quá nhiều và hôm nay sửa lại hoàn toàn mới, do máy móc tối tân của Mỹ quốc viện trợ, và điện lực ở đây chạy khắp xứ Đài Loan, từ Bắc, Trung, dĩ chí đến Nam đều do nơi bộ máy chánh này cả.

Vị Giám Đốc bèn mời Đức Ngài đi xem Nhà máy Phát điện. Mỗi người trong Phái đoàn được lãnh mang nơi ngực một tấm thẻ riêng để được vào xem Nhà máy.

Sau khi viếng Phòng liên lạc các vùng điện, ta thấy máy móc tối tân do toàn chuyên viên Đài Loan điều khiển, việc làm rất có trật tự và qui củ. Xem xong, vị Giám Đốc mời Đức Ngài qua Văn phòng để dùng trà và mời Đức Ngài ký tên vào Sổ Kỷ Niệm.

Đức Ngài đề lời khen tặng Chánh phủ Đài Loan đã phát minh rất nhiều công trình vĩ đại có lợi ích chung cho toàn thể nhân dân trong xứ, và tiếp theo, vị Kỹ sư chuyên môn mời Đức Ngài đến xem máy phát điện dưới nhà hầm.

Đây là 5 giàn máy lớn y kiểu nhau kéo 5 nòng phát điện to tướng. Lực đẩy của nước làm chạy máy móc, đã dẫn nước từ trên núi cao có đến ba hoặc bốn trăm thước, trong những ống nước to lớn có bề trục kính hơn 1 thước rưỡi.

Hồ chứa là Nhựt Nguyệt Đàm, dẫn đến đây có hơn mười mấy ngàn thước. Các ngọn suối, đầu nhỏ đầu lớn, đều bị chặn lại và cho chảy vào các hồ gần đây, có đoạn người ta phải đục đá núi để cho nước chảy qua mau. Thật là một công trình vĩ đại. Người ta biết dùng sức mạnh thiên nhiên, biết lợi dụng nước trên núi, thậm chí cho đến một khe nước chảy nhỏ mà người ta vẫn không bỏ, gom góp vào hồ để đẩy máy phát điện. Từ Châu thành lớn đến chợ nhỏ, cùng các nhà trong xóm đông đúc cũng như hẻm lách, đều có điện dùng trong nhà. Điện đã giúp cho sáng sủa, mát mẻ, sạch sẽ, tiện lợi, thêm rẻ tiền, mà còn giúp cho tiểu công nghệ thêm phần phát đạt. Quang cảnh ngày cũng như đêm đều có điện xài. Cột dây điện lớn nhỏ giăng cùng khắp trong xứ, từ trên núi xuống đồng bằng.

Một túp lều tranh gọn sạch, ta lại thấy có chấp chóa vài bóng đèn mà tiếng âm thanh văng vẳng của máy phát thanh (Radio), thật là một cảnh nhàn hạ vô cùng. Nơi nước ta giàu nguồn lợi thiên nhiên, đến chừng nào mới có được như thế ư ?

Đức Ngài không ngớt khen ngợi. Thật là một cuộc đi quan sát lý thú, đã làm cho ta thấy thêm những cái vĩ đại. Nơi xứ sở ta có thể làm được mà hiện giờ rất thiếu.

Đến 6 giờ Đức Ngài xin cáo từ ra về. Ban Giám Đốc và các kỹ sư đưa ra tận xe. Đoàn xe chạy về một đồi thì trời đã sẩm sẩm tối, sương mù đã bao phủ các ngọn núi cao, đường đã mờ sương lạnh buốt lọt vào trong xe. Hai chiếc xe mở đèn sáng vẫn chạy trên đường vắng vẻ quanh quẹo đèo dốc nguy hiểm.

Sau 1 giờ xe chạy không ngừng mới về đến nhà hàng. Đức Ngài lên phòng nghỉ vì mệt mỏi, kể dùng cơm tối, xong Đức Ngài và Phái đoàn đều lên phòng nghỉ.

Ngày 26-8-Giáp Ngọ (dl 22-9-1954)

Cuộc khởi hành sang Triều Tiên (Nam Hàn), Đức Ngải đã dự định đi từ hôm xin lá xăm tại Văn Võ Miếu ở Nhựt Nguyệt Đàm (Đài Trung) vì que xăm Thượng thượng của Đức Ngải rất tốt, đại ý cho biết sẽ đem lại kết quả khả quan trong chuyến viễn hành, nên khi về Đài Bắc, Đức Ngải đã giao cho Ngoại Giao Bộ và ông Jou Kia Linh cùng ông Minh lo sắp đặt, gửi thư sang Nam Hàn đề tỏ ý định của phái đoàn muốn sang viếng Cao Ly và Nhựt Bồn..



Trong vòng một tuần lễ chờ đợi thư mời của Nhựt Bồn và Cao Ly trả lời, chỉ đến ngày 21-9-1954 mới được thư trả lời của ông Matusita ở Nhựt trả lời rằng : Việt kiều ở Nhựt Bồn muốn Đức Ngải lấy tro cốt hài của Cố Kỳ Ngoại Hầu Cường Để về Việt Nam. Và liền sau đó, sứ quán Nam Hàn ở Đài Loan, đã được sự chấp thuận của Chánh phủ, mời Đức Ngải sang viếng Nam Hàn.

Vì không muốn làm nhọc lòng thêm Chánh phủ Trung Hoa Dân Quốc, nên phái đoàn đi sang Triều Tiên chỉ có 4 người : Đức Ngải, ông Minh, Cô Tư và tôi. Vì vậy, Đức Ngải định đi máy bay hàng, chớ không muốn làm tốn thêm cho Chánh phủ Đài Loan bằng một chiếc máy bay riêng dành để cho Đức Ngải và phái đoàn. Và lại chuyện đi sang Triều Tiên của phái đoàn dường như Chánh phủ Trung Hoa Dân Quốc không thật tâm muốn cho đi.

Vì Đức Ngải định sang Nhựt Bồn trước khi qua Triều Tiên, nhưng khi thương lượng trở lại thì Đức Ngải mới định lại là đi sang Cao Ly trước, khi trở về mới ghé Nhựt Bồn, nên ông Minh và ông Jou mới đi mua vé máy bay của hãng hàng không C.A.T. (Civil Air Transport).

Giờ máy bay cất cánh đi Nhựt và qua Nam Hàn là 10 giờ đêm ngày 22-9-1954. Hành lý đã sắp soạn sẵn từ nhà trọ ở Dinh Pé-Thầu (Bắc Đầu). Đúng 9 giờ đêm khởi hành đến phi trường Đài Bắc. Khi đi có ông Trung Tướng Lý Di và ba vị ở Ngoại Giao Bộ đến tận Chiêu Đãi Sở để tiễn đưa.

Bốn chiếc xe nối đuôi chạy xuống núi để đưa cả phái đoàn và người tiễn đưa đến phi trường Đài Bắc lúc 9 giờ rưỡi đêm. Đến nơi đã có sẵn Ông và Bà Sứ Thần Cao Ly đến đưa Đức Ngải

lên máy bay. Tất cả nhân viên trong phái đoàn Huế nhơn còn ở lại đều đi đưa đông đủ tận nơi phi trường. Sau khi chờ đợi đem hành lý lên máy bay, Đức Ngài cùng Ông Bà Sứ Thần đàm luận nơi nhà hàng phi trường.

Chuyến máy bay đi Cao Ly là một máy bay 4 động cơ từ từ đến cửa ra sân và đúng 10 giờ rưỡi, khi phái đoàn lên máy bay thì phi cơ cất cánh.

Đây là chiếc phi cơ 4 máy chuyên chở hành khách từ Nữ Ước sang Đài Loan, đến Nhựt Bản và sang Cao Ly. Cách trình bày rất đẹp, có trôi hơn chiếc phi cơ của hãng Air France đi Pháp, song ghế chỉ để dựa chớ không phải ghế dành để ngủ. Máy bay bay đều đều êm ái. Từ giã Đài Loan với đèn lóm đóm chiếm lấy một khoảng rộng trong đêm đen mờ, và một mạch bay thẳng trong đêm trời trong, sao chập chóa. Đức Ngài nằm ghế dựa ngả ra để ngủ và trong 1 giờ sau, tất cả người trên máy bay đều lim dim ngủ, đèn chỉ rọi mờ mờ.

Máy bay bay rất êm, chỉ có hơi lúc lắc một đôi nơi và mãi đến 5 giờ sáng, máy bay đã vào nội địa Nhựt Bản. Trời đã hừng sáng, sương mù đã bao bọc cả một lớp mây trắng dày, che khuất vạn vật. Trong 1 giờ sau, máy bay đáp xuống phi trường Đông Kinh, kinh đô Nhựt Bản.

Ngày 27-8-Giáp Ngọ (dl 23-9-1954)

Nơi đây, vị Lãnh Sự Trung Hoa đã chực sẵn đón rước Đức Ngài và Phái đoàn tại sân bay và đưa vào phòng hành khách chờ đợi tại phi trường. Vừa bước vào trong, có Ông Matusita, Giám Đốc hãng Đại Nam ở Nhựt và Ông Nikochi Oda đón tiếp Đức Ngài, vì Ông đã tiếp được điện văn của Phái đoàn đã gửi sang cho biết giờ đến Nhựt.

Sau khi giới thiệu xong, Ông Matusita rất cảm động và cùng Đức Ngài trò chuyện rất thân mật.

Hôm nay là ngày lễ Egiunoxe ở Nhựt Bản nên Ông Matusita có dắt 2 đứa con theo và có một người Nhựt theo chụp ảnh, Ông này gốc là người Bắc Việt ở Việt Nam 25 năm, qua Pháp 9 năm, và hiện nhập tịch vào dân Nhựt và ở luôn nơi này. Sau nửa giờ trò chuyện, cả Phái đoàn phải đến dùng điểm tâm tại nhà hàng phi trường. Xong Đức Ngài ra phòng chờ đợi, nói chuyện cùng Ông Matusita để chờ máy bay đi Séoul (Hán Thành).

Đúng 8 giờ rưỡi, máy bay sắp đi Hán Thành, cả Phái đoàn từ giã Ông Matusita để lên máy bay. Phen này Cô Tư mệt vì phải xách thêm đồ do Ông Matusita tặng : Trái cây, bánh và hoa.

Máy bay cất cánh, bay băng qua nước Nhựt, rồi ra biển, bay êm ái một mạch đến Nam Hàn. Nơi đây đã xa đường xích đạo và ở trong vùng khí hậu lạnh, mây trắng bao phủ giống như từ

Marseille máy bay đến Paris. Bữa trưa dọn ăn trên máy bay, chỉ dùng qua loa với bánh mì, đồ l gumes, 1 cái bánh, 1 trái chuối. Bữa trưa xong đến 12 giờ rưỡi, máy bay vào nội địa Nam Hàn, d m xuống thấy trùng trùng điệp điệp núi non, chỉ rất  t đồng bằng ruộng lúa xanh r ; núi, cây cối xơ r  liên tiếp, xóm nhà chỉ gom lại nơi các thung lũng c  dòng nước, và chỉ hơn nửa giờ sau, máy bay qu ng s n đáp xuống phi trường. Máy bay đậu lại. Đ  c  sẵn vị Lãnh Sự Trung Hoa chờ đón Ph i đ n. Đức Ng i xuống máy bay. Ông Minh trò chuyện bằng tiếng Anh với vị Lãnh Sự vài ph t, kế tiếp c  Ông ở Hội Liên Minh Ch ng Cộng Nam Hàn cùng vợ, đi xe riêng ra đón Đức Ng i, sau khi chào hỏi mừng r . Đức Ng i và Ph i đ n lên xe riêng của Ông Lý, Hội Trưởng Hội L M C C về nhà trọ, riêng Ông Minh c n ở lại để ghi giấy tờ và lấy hành lý về sau.

Một điều rất kh  cho cả Ph i đ n, trừ Ông Minh ra, nơi này chỉ c  tiếng bốn quốc v  tiếng Anh ; tiếng Ph p thì rất  t người biết. Vị Hội Trưởng Ngoại Giao chỉ n i tiếng Anh, thành ra trên xe, cả Ph i đ n đều ng i im v  kh ng thể n o trao đổi một   kiến g i cả. Ra khỏi phi trường một đoạn đường thì thấy cảnh tàn phá sau một trận nội chiến tàn kh c, nhà cửa hư sập chưa sửa chữa kịp, cầu kỳ đứt đoạn, đường s  hư hao, d n ch ng trên nét mặt c n vẻ lo  u kh  n o, thành phố c  vẻ đ u h u vắng v .

Một điều bất ngờ l  trong lúc đi thì gặp cả d n ch ng, các hạng thợ thầy, sinh vi n Nam N , lao công, binh sĩ đang biểu tình đi trong các con đường của Thành phố H n Thành một cách rất c  trật tự, những biểu ngữ bằng chữ Nam Hàn v  chữ Anh, những xe c  gắn máy phóng thanh tung h  phản đối việc rút lui quân đ i Mỹ v  yêu cầu Quân đ i Mỹ đ ng giữ trở lại.

Nguyên do, sau khi Liên Hiệp Quốc đ nh chiến để đem lại sự an ninh cho Cao Ly, hai khối Liên Hiệp Quốc, tức l  Mỹ v  Nga (Trung Cộng v  Bắc Hàn) đ  ký kết trong một thời hạn nh t định, Nga sẽ rút hết quân tình nguyện Trung Cộng ở Triều Tiên v  về phía Mỹ sẽ rút hết quân đ i Mỹ về nước, sẽ c  một Ban Kiểm so t đặc biệt để kiểm điểm sự rút quân  y. H m nay, ngày giờ rút quân đ  cận, Nam Hàn lo  u nên biểu tình phản đối.

Xe hơi đưa Đức Ng i, C  Tư v  t i chạy rất chậm, kh  khăn để v o nh  hàng, v  xe c  bị ch n nghẹt đường   đọng lại, đường s  bị đám biểu tình đi ch t cả lối, xe c  đều ngừng lại, c n xe này phải len lối chạy đ i để tìm ngõ đi, c  lúc phải băng qua đám người biểu tình làm họ bất bình. Vị Hội Trưởng c  vẻ bực tức giận dữ v  cho đến hơn nửa giờ sau, xe mới đến nh  hàng Bando Hotel, một nh  hàng đặc biệt của người Mỹ trước To  Lãnh Sự Mỹ ở H n Thành.

Xuống xe vào nh  hàng, nơi đây chỉ n i r t r ng tiếng Anh, thành ra l n qu n trong 10 ph t mới được biết rằng c  phòng trọ. Tại đây, Bộ Ngoại Giao Nam Hàn c  sắp đặt vài người đón tiếp, c  tổ chức một c  gái Nam Hàn đến dâng hoa cho Đức Ng i.

Nhân viên nhà hàng dẫn đi chỉ phòng trọ cho đến 3 lần mới đến phòng thiết thọ, 3 lần dòi đồ 3 nơi đã chỉ. Bối rối, may ra gặp một người Mỹ trước kia có ở Đông Dương làm nơi Lãnh Sự Quán Mỹ và hiện sang Hàn quốc để quan sát tình hình kinh tế, nhờ Ông thông ngôn dùm và sau khi đến phòng, Đức Ngài vào ngồi salon, một cô gái đến dâng hoa và nhờ người Mỹ ấy thông ngôn.

Mười phút sau, Ông Minh về tới và cho biết rằng, ở phi trường, Lãnh sự Mỹ và các nhân vật trọng yếu có tổ chức cuộc tiếp rước Đức Ngài, có Quân nhạc và binh sĩ chào danh dự tại phi trường, song vì kẹt đường sá do cuộc biểu tình nên đến trễ, luôn cả vị Thị Trưởng kinh đô Séoul.

Đức Ngài thay đồ ngồi nghỉ ở một gian phòng riêng biệt rộng rãi, có phòng khách và phòng nghỉ. Nhà hàng này cao đến 7 tầng, kiến trúc theo lối Mỹ, bày trí mỹ thuật, vẻ sang trọng. Cả 3 căn phòng đều ở lầu 4, đi lên xuống bằng thang máy như nhà hàng Georges ở Pháp. Nơi đây hình như chỉ có toàn người Mỹ ở.

6 giờ, Bộ Ngoại Giao cho hay rằng có vị Đô Trưởng Hán Thành đến viếng Đức Ngài, và Ông đến với 4 cô gái nhỏ Nam Hàn, mặc quốc phục màu mè, đến dâng hoa, có nhiều nhiếp ảnh viên của người Mỹ đến chụp ảnh. Bốn bó hoa tươi đẹp dâng cho 4 người : Đức Ngài, Ông Minh, Cô Tư và tôi. Ông Thị Trưởng hầu chuyện cùng Đức Ngài và Phái đoàn trong bầu không khí thân mật, do Ông Minh thông ngôn ra tiếng Anh, và vị Đô Trưởng nói chuyện bằng Anh ngữ.

Ông nói rằng : Rất tiếc vì Ông không đón kịp ở phi trường và nơi ấy không tổ chức kịp lễ rước. Sau đó Ông phải ở lại phi trường chờ rước vài nhân vật Mỹ, nên phải về trễ và tiếp đến mừng Đức Ngài. Trong nửa giờ hầu chuyện, Ông Thị Trưởng từ giã ra về. Đức Ngài rất vui vẻ, mặc dầu rất mệt, sau một đêm mất ngủ trên máy bay.

Bữa cơm tối dùng nơi nhà hàng Tàu, vì chỗ này biết nấu chay. Còn nhà hàng này chỉ dọn ăn theo lối Mỹ nên không biết nấu chay.

Đức Ngài, Cô Tư và tôi dùng cơm chay xong đến 8 giờ tối. Đức Ngài về phòng thay y phục nằm nghỉ vì quá mệt mỏi.

Mặc dầu đêm nay tại nhà hàng này có cuộc trình bày Quân nhạc Mỹ và ca xướng do những cô gái Nam Hàn, Ông Cựu Lãnh Sự Mỹ ở đây có mời Đức Ngài và Phái đoàn đến dự, song Đức Ngài từ khước vì quá mệt mỏi.

Nơi đây, không khí hơi lạnh, gần như khí hậu ở Pháp, cửa lắp kính tất cả. Đức Ngài nghỉ, còn Cô Tư về phòng riêng. Ông Minh và tôi về ở chung phòng, ra dạo phố một vòng và về nghỉ, ngủ một giấc mê mệt đến sáng.

Ngày 28-8-Giáp Ngọ (dl 24-9-1954)

Sáng dậy, điêm tâm tại nhà hàng, Đức Ngài có nói rằng : Vì đêm hôm Qua mệt nên không đi dự buổi dạ nhạc, Anh Cao Thượng Phẩm về trách. Đức Ngài dòm xuống đường nhìn thấy dân chúng qua lại và luận về cách ăn mặc, đi đứng của dân chúng Nam Hàn. Nơi đây, đa số đàn ông thì mặc Âu phục thắt cravate đằng hoàng; phần phụ nữ đa số còn mặc quốc phục, áo cổ trệt như lối áo tràng của ta, song rất ngắn, độ chừng 2 hoặc 3 tấc tới chón thủy, tay dài và rộng, mặc quần trắng cụt và choàng một cái cụng lên tới ngực, rộng thênh thang, một sợi dây cột ngang chón thủy, giống như các nàng Tiên theo hình vẽ. Cách ăn mặc rất kín đáo, rộng rãi, chỉ có một phần ít theo Âu, mặc chemise và jupe, song theo xứ lạnh nên có áo choàng, da trắng, mặt trệt và vuông giống như phụ nữ Phù Tang, tiếng nói trong trẻo mừng tượng giữa tiếng Nhựt và tiếng Tàu.

Đứng trên lầu cao nhìn xuống, số người ăn mặc lòa loẹt rộng thênh thang, kín đáo, ta có thể tưởng tượng lại đời Thượng cổ Quần Tiên Dạ Hội, và ta nhớ lại nơi đây là Triều Tiên, mà hình dung lại cái rục rờ của thời xưa, vì xứ này là một nơi đã có rất nhiều người tu Đạo Tiên đắc đạo mà truyện Tàu thường nhắc đến.

Hôm nay, chương trình đúng 11 giờ, Đức Ngài hội kiến cùng Tổng Thống Nam Hàn Lý Thừa Vân.

Lúc 10 giờ rưỡi, Bộ Ngoại Giao cho người đến rước Đức Ngài và Ông Minh đi theo để thông ngôn, đến Tổng Thống Phủ. Cuộc đàm luận trong vòng hơn nửa giờ , Đức Ngài trở về nhà hàng với gương mặt vui vẻ và khen ngợi sự đàng hoàng của Tổng Thống Lý Thừa Vân. Tổng Thống có mời Đức Ngài dùng cơm tối với Người tại Tổng Thống Phủ.

Dùng bữa trưa xong, Đức Ngài nghỉ đến 4 giờ rưỡi, tiếp nói chuyện cùng Ông Cựu Lãnh Sự Mỹ ở Đông Dương. Đến 6 giờ rưỡi, Bộ Ngoại Giao cho người đến rước Đức Ngài đi đến dùng tiệc tại Tổng Thống Phủ, và về đến nhà 8 giờ rưỡi tối.

Ngày 29-8-Giáp Ngọ (dl 25-9-1954)

Sáng điêm tâm nơi nhà hàng. Lúc 9 giờ có xe của Bộ Ngoại Giao đến rước đi xem vòng quanh Châu Thành Séoul. Vì trời xấu nên chỉ ngồi trong xe hơi, xe chạy chậm chậm vòng quanh Châu Thành, đến xem Khải Hoàn Môn, cửa Đông, cửa Tây. Thành phố khá lớn, nhà cửa chen chúc, bị trận giặc vừa qua đã tàn phá rất nhiều và vẫn còn lưu lại nhiều dấu vết, nhà

cửa sụp đổ chưa sửa chữa lại kịp, cảnh điêu tàn của họa chiến tranh vẫn còn hiện ra nhiều nơi, đường rộng lớn song bị bom đạn phá hư thành ra đường gồ ghề lồi lõm.

Nhà cửa, dinh thự kiến trúc theo lối xưa, có đến 500 năm nay mà vẫn còn chắc chắn, mái ngói ống bằng xi măng uốn cong lên, chạm trổ, sơn phết hoa hòe, trên trần nhà giống lối mỹ thuật của người Tàu. Hai bên phố buôn bán sơ sài, song người ta vẫn tấp nập, xe cộ rần rần.

Xe hơi chờ Đức Ngài và Phái đoàn đi đến 12 giờ kém 15, Đức Ngài trở về để dùng tiệc với Ông Cựu Sứ Thần Mỹ ở Việt Nam thết đãi. Tôi và Cô Tư dùng cơm nơi nhà hàng. **Chiều 6 giờ rưỡi**, Sứ Quán của Lãnh Sự Đài Loan mời cả Phái đoàn dùng cơm tại Sứ Quán. Bữa cơm đãi chay lẫn mặn và bữa tiệc kéo dài hơn 2 tiếng đồng hồ trong bầu không khí vui tươi thân mật.

Ngày 1-9-Giáp Ngọ (dl 26-9-1954)

Sáng ngày, như thường lệ điếm tâm nơi nhà hàng. Đến 9 giờ, Đức Ngài tiếp chuyện cùng Ông Hội Trưởng Á Châu Phản Cộng Liên Minh ở Triều Tiên. Buổi hội kiến không được trọn hiểu nhau, nhưng cũng kéo dài đến 11 giờ rưỡi trưa, và đến 12 giờ dùng cơm, mặc dầu buổi sáng hôm nay dùng để đi viếng thắng cảnh trong Châu Thành Hán Thành (Séoul).

Buổi chiều, **lúc 3 giờ**, Ngoại Giao Bộ cho người đem xe đến rước Đức Ngài và Phái đoàn đi viếng Đền Vua Cao Ly, một nơi cổ tích. Xe đến cửa Đền Vua, vào một cửa ngõ rộng lớn, rất kiên cố như một cửa ngõ theo xưa. Nhân viên Ngoại Giao Bộ hướng dẫn vào xem các đền đài vua chúa ở.

Đây là một đền đài kiến trúc trên 500 năm nay mà hiện vẫn còn nguyên vẹn, trong một khoảnh vườn thiên nhiên rộng rãi, nằm giữa trung tâm Châu Thành Séoul.

Đền Tả Hữu xây cất vách tường đá, lót cây thông, cột cây, giàn sườn nóc chạm trổ, nóc ngói xi măng, mái hươc lên. Đi vào trong cả dãy Đền, từ căn phòng Cung Phi Mỹ Nữ, cho đến Điện Chánh... Lối trình bày như Đền Fontainebleau, song kém mỹ thuật và kém giàu sang hơn.

Đền không lâu, dáng điệu chắc chắn, đồ sộ, nặng nề. Xem bên trong xong, ra xe chạy chậm chậm chung quanh, vườn rộng lớn, cây cối um tùm, đường lối quanh co, trời đã sang thu, lá vàng rơi rụng toi bời, quang cảnh vườn đó, nơi đây là chỗ cấm không cho dân chúng vào, chỉ dành để cho hạng thượng lưu và người ngoại quốc vào xem mà thôi.

Khách du ngoạn toàn là người Mỹ, vào phải có tiền vô cửa. Người ta đến để chụp ảnh, tôi quay phim các cảnh đẹp và nửa giờ sau xe ra cửa chạy lên núi giữa Châu Thành và đi xem các phía quanh Châu Thành.

Lúc 5 giờ rưỡi, xe trở về nhà hàng và tạm nghỉ trong 45 phút thì có nhân viên Ngoại Giao Bộ đến rước cả Phái đoàn đến dùng cơm tối tại tư gia của Thủ Tướng Nam Hàn.

Đây là ngôi nhà đặc biệt kiểu Nhật, vào phải cởi giày, ngồi trên những gối thấp, hai chân xếp bằng lại như ngồi trên ván. Một bàn tròn ngồi quây quần. Đức Ngải, Ông Thủ Tướng, Ông Minh, Ông Bí Thư của Thủ Tướng, Cô Tư và tôi. Nơi đây đãi chung và chỉ là lần thứ nhất, Ông Thủ Tướng Nam Hàn dùng chay.

Đồ ăn nấu rất ngon và dọn theo lối Nhật. Trong bữa ăn, Đức Ngải nói chuyện rất nhiều, trong bầu không khí vui vẻ thân mật. Tiệc kéo dài đến 8 giờ 45, cả thầy đều mệt mỏi vì ngồi xếp bằng, Đức Ngải xin kiếu từ và ra xe về đến nhà hàng 15 phút sau.

Trong tiệc, Bà Tổng Thống có nhờ Ông Thủ Tướng tặng cho Cô Tư một cái tô bằng đồng.

Ngày 2-9-Giáp Ngọ (dl 27-9-1954)

Hôm nay là ngày đi trở lại Tokyo lúc 2 giờ trưa, nên từ sáng đã lo sắp đặt hành lý vào valise.

Lúc 9 giờ rưỡi có Ông Hội Trưởng Á Tế Á Dân Tộc Phản Cộng Liên Minh đến hầu chuyện cùng Đức Ngải để trao chương trình, và 11 giờ có nhân viên nơi Bộ Ngoại Giao đến để rước Đức Ngải đi hội kiến cùng Tổng Thống tại Tổng Thống Phủ để từ giả.

Sau khi từ Tổng Thống Phủ ra về đến nhà hàng thì lại được tin rằng, hãng Hàng không C.A.T. chuyển 2 giờ rưỡi không có vì thời tiết xấu bất thường và hãng đã định sang cho chiếc máy bay của hãng khác, song phải thêm tiền lấy chỗ ngồi, và chuyển máy bay này cất cánh lúc 6 giờ rưỡi chiều. Như thế cả Phái đoàn phải đợi đến 6 giờ rưỡi mới đáp phi cơ sang Tokyo.

Đến 5 giờ, nhân viên Ngoại Giao Bộ đến rước Đức Ngải cùng Phái đoàn ra phi trường, có cả 2 vợ chồng Ông Hội Trưởng Á Tế Á Phản Cộng Liên Minh đến đưa.

Đến phi trường đúng 6 giờ chiều. Chiếc máy bay 4 động cơ của hãng T.W.A. (Transport Weos Airlines) đã đậu chực tại sân. Ba toán quân danh dự : 2 toán mặc lễ phục võ trang oai vệ, 1 toán Quân nhạc đến dàn tại sân, ngõ vào phi trường để tiễn đưa Đức Ngải lên máy bay đi Tokyo.

6 giờ 15, Đức Ngài cùng nhân viên Ngoại Giao Bộ, các vị Bộ Trưởng cùng vào sân phi trường. Dàn Quân nhạc trôi lên rộn rã hùng hồn, toán lính bông súng lên chào oai vệ. Đức Ngài duyệt qua toán Quân nhạc, đến chào Quốc kỳ Nam Hàn, xong xả, Đức Ngài duyệt qua hai toán binh, rồi Đức Ngài bước đến bắt tay 2 vị Chỉ huy hai toán binh, tỏ lời cảm tạ và từ giã.

Đức Ngài thăng lên thang máy bay. Dàn Quân nhạc không ngớt thổi chào đưa. Việc tổ chức tiễn đưa Đức Ngài trong vòng sân đặc biệt, còn bên ngoài lúc 6 giờ cũng có cuộc tiễn đưa các Sĩ quan Trường Cảnh Sát du học bên Mỹ.

Đức Ngài ngồi xong xả trên fauteuil máy bay, lần lượt các vị Bộ Trưởng đến trễ đều có đến tận bên trong máy bay tiễn đưa Đức Ngài (Ông Bộ Trưởng Bộ Ngoại Giao, Bộ Nội Vụ, và Ông Giám Đốc Trường Đại Học).

Đúng 6 giờ 40, máy bay cất cánh rời phi trường Triều Tiên và bay thẳng trong đêm vừa mờ tối. Rất tiếc một điều là cuộc tiễn đưa rất nên trọng thể tôn nghiêm, song vì trời tối, tối, mặc dầu có quay phim, song sợ e mờ lắm vì trời quá tối.

Thật là một cuộc tiễn đưa quan trọng, tổ chức khéo léo làm cho Đức Ngài rất cảm động thanh tình của Chánh phủ Nam Hàn đối với Đức Ngài.

Máy bay này của hãng Mỹ, lối bày trí trang hoàng có phần đẹp hơn máy bay của hãng C.A.T., và chỉ trong 15 phút, những điểm đèn lốm đốm của Kinh đô Séoul tan mờ trong đêm lạnh.

Máy bay vẫn bay đều đều đến 8 giờ tối, trong khi hành khách trên máy bay dùng bữa tối, máy bay nhảy sóng khá nhiều, nhưng chỉ trong 10 phút sau là êm tịnh trở lại, và từ đó đến địa phận Nhựt Bản, máy bay vẫn bay êm thấm cho đến khi Kinh đô rục rờ với muôn muôn trùng trùng những điểm vàng xanh đỏ chớp chóa một dãy mệnh mông của Tokyo trong đêm tối.

Máy bay quàng trên phi trường Haido Kinh đô Tokyo và đáp xuống lúc 1 giờ đêm. Xuống phi trường thì thấy có vị Cố Vấn Lãnh sự Đài Loan và Ông Matusita ra đón tiếp. Sau khi đem cả hành lý ra xe, hai chiếc xe đưa Đức Ngài và Phái đoàn đến trọ tại nhà hàng sang trọng ở gần Hoàng Cung, nhà hàng Teito Hotel (Đế Đô Khách sạn).

Đức Ngài cùng Phái đoàn tức cấp đi ngủ sau gần trọn ngày chờ đợi mệt nhọc.

Ngày 3-9-Giáp Ngọ (dl 28-9-1954)

9 giờ sáng, Ông Quý Chính, một Việt kiều ở Tokyo đến viếng Đức Ngài và Ông Matusita tiếp chuyện.

Đến 12 giờ, vị Lãnh sự Đài Loan đến rước Đức Ngài và Phái đoàn đến dùng cơm nơi Sứ quán.

Dùng cơm xong, cả Phái đoàn trở về và ghé lại Chùa thờ Đức Khổng Phu Tử. Nơi đây là một ngôi chùa đồ sộ, lối kiến trúc tương tự ở Cao Ly, nhưng chắc chắn và bền bỉ hơn nhiều, từ cột kèo đều bằng xi măng và đà sơn đen. Chùa đóng cửa, không có ai tiếp, nên Đức Ngài ra về, trong lúc trời mưa lâm râm. Về đến nhà trọ, Đức Ngài lại phải tiếp chuyện cùng Ông Quý đến tối.

Dùng bữa tại nhà hàng và Đức Ngài nghỉ cho đến hôm sau.

Ngày 4-9-Giáp Ngọ (dl 29-9-1954)

Sáng 9 giờ 30, Ông Matusita đến với một chương trình sắp đặt cuộc du lịch trong lúc còn lưu lại Tokyo.

Buổi trưa dùng cơm nơi nhà hàng.

Vào lúc 1 giờ, Đức Ngài đi đến Chùa Gokokuji, nơi đã để tro của Cụ Cường Để. Đến nơi, một vị trong Chùa mời Đức Ngài vào yết kiến Hòa Thượng cai quản toàn cả Chùa.

Đức Ngài xin vào làm lễ rước tro cốt hài của Cụ Cường Để, Đức Ngài để lại một số tiền cúng hành hương rồi từ giã ra về.

Xe chạy về, Đức Ngài đến thăm Ông Chánh Văn Phòng Ngoại Giao Bộ, nơi đây Đức Ngài đàm luận hơn nửa giờ, rồi kiêu từ về nhà hàng. Ở nhà hàng, có phóng viên A.F.P. đến phỏng vấn cuộc du hành của Đức Ngài với mục đích gì.... và đến 5 giờ có Ông Quý đến nói chuyện tới tối.

Bữa cơm tối đã dọn lên. Nơi đây là một nhà hàng sang trọng dành riêng cho người ngoại quốc, nên chẳng biết nấu đồ chay, chỉ đem đồ rau cải lên mà thôi. Thật là khó nuốt trôi cơm vì không có món nào mặn miệng để ăn cơm cả. Đức Ngài chỉ dùng cơm lạt với rất ít rau cải. Xong, đi nghỉ.

Ngày 5-9-Giáp Ngọ (dl 30-9-1954)

Hôm nay, Đức Ngài ở nhà. Lúc 10 giờ có ông Quý đến nói chuyện và có Mẹ vị thầy thuốc Nhựt ở Chợ Long Hoa đến hỏi thăm tin tức. Trưa, có Ông Matusita đến nói chuyện và trọn ngày nay, Đức Ngài chỉ ở nhà thôi, riêng Cô Tư có người dẫn đi mua đồ cho đến chiều.

Ngày 6-9-Giáp Ngọ (dl 1-10-1954)

Ngày nay, Ông Matusita định mời Đức Hộ Pháp đến dùng bữa chay tại một nhà hàng lúc 12 giờ .

12 giờ kém 15, Ông Matusita cùng Ông Oda đến rước Đức Ngài đi viếng một ngôi chùa thờ Phật ở Tokyo, ngôi chùa tuy không lớn, nhưng rất gọn ghẽ sạch sẽ. Đức Ngài vào xem sơ qua phía trước chùa xong, Ông Matusita mời vào một phòng khách của một nhà hàng cơm chay hiệu Giác Chánh, sự thật ra là một dãy nhà nhỏ cất theo lối Nhựt. Bước vào cỏi giày để đi vào một phòng khách, ngồi xếp bằng trên những gối lớn, đẹp và mỏng.

Chủ tiệm cơm làm lễ đãi trà tươi theo lối Nhựt, một chung trà tươi, nước keo xanh độ chừng 3 hóp, đựng trong những chén hình như cái thố bên ta, u nắn méo mó, song rất đặc biệt quý phái . Chủ nhà là một người đàn bà Nhựt độ 35 tuổi, gương mặt hiền hậu, bung vào qui đãi. Uống trà xong, Đức Ngài ngồi nói chuyện với Ông Matusita , Ông Oda, Cô Tư và tôi. Chờ mãi cho đến 1 giờ 15 phút, Ông Matusita mới cho hay rằng cơm đã dọn lên.

Tất cả sang qua phòng ăn. Đây cũng là một cái phòng 4 cái ghế cao độ chừng 3 tấc, kê lại làm bàn ăn. Cả thầy ngồi xếp bằng chung quanh, có 2 cô gái Nhựt mặc Kimono vào dọn ăn theo từng món. Đây là một bữa tiệc đặc biệt theo lối Nhựt nấu chay. Đồ ăn mỗi lượt đặt vào trong một mâm bằng cây nhỏ cho mỗi người, chén đĩa kiểu lạ theo hình mặt trăng, chiếc muống tam giác bán nguyệt, vv... Đồ ăn chỉ ít ít, toàn đồ rau cải sống, nấu ngon và lạ miệng. Đức Ngài dùng rất khen và hỏi thăm căn cội nhà hàng cơm chay này.

Đây là một quán nấu đồ chay đặc biệt, chỉ có một tiệm này mà thôi, trong cả Châu Thành Tokyo. Tiệm này tạo lập ra được 300 năm và truyền lại được 9 đời. Người Nữ chủ nhà là người kế nghiệp đời thứ 9 của nhà hàng cơm chay, không quảng cáo rao hàng chi cả.

Bữa cơm kéo dài hơn 1 giờ rưỡi mới xong. Đức Ngài ra xem cảnh chùa và vào điện làm lễ. Điện giữa thờ Phật Thích Ca, hai bên có rất nhiều tượng Phật ngồi sắp hàng, song có đội mào, chớ không để đầu trần như ở các chùa bên ta. Tả ban và Hữu ban cũng thờ tượng Phật. Đức Ngài cúng xong, tôi để một số tiền hành hương và đi xem phong cảnh chùa, thật là sạch sẽ vén khéo, khác hơn cách sắp đặt kiểu chùa như bên ta. Bên ngoài có kiểng vật, có tượng Đức Phật Bà Quan Âm bằng đồng. Xem xong, Đức Ngài lên xe Taxi trở về nhà hàng lúc 4 giờ và lên phòng nghỉ.

Đến 6 giờ có Ông Quý đến nói chuyện với tôi, còn Đức Ngài tiếp chuyện với một vị Đại Tướng Nhật, một vị Tướng trong 4 vị Tướng lãnh đạo cuộc viễn chinh của Nhật lúc trước . Cuộc đàm luận kéo dài đến 9 giờ rưỡi đêm mới ra về. Cùng trong buổi tối ấy, có một Kỹ sư về ngành thủy điện đến trình bày cách đặt máy phát điện dùng thủy lực, vì Đức Ngài muốn đặt một máy điện ở núi Điện Bà Tây Ninh.

Ngày 7-9-Giáp Ngọ (dl 2-10-1954)

Ngày nay là ngày chót của những ngày lưu lại trên Kinh đô nước Nhật, mà cũng là ngày hội họp nhứt trong việc lấy tro cốt hài Cụ Cường Để, mục đích duy nhứt của Đức Ngài khi đến Tokyo ở nước Nhật. Thật ra sự lấy tro cốt hài của Cụ Cường Để, Đức Ngài đã không hy vọng từ hôm có điện văn đánh từ Tokyo đến Đài Bắc cho hay rằng sự lấy tro cốt hài bị một số Việt kiều cản trở nên không thể thực hiện được.

Sang Tokyo, Đức Ngài chỉ nhờ cậy Ông Matusita dẫn lối để lấy cốt hài, song đến nơi, sau nhiều cuộc đàm luận với số đông Việt kiều ở Nhật, thì thấy rõ vụ cản trở ấy không đáng kể, mà ngược lại, Ông Matusita không muốn lo lắng và có ý không muốn cho đem tro cốt hài về Việt Nam, cốt yếu giành lại, để lợi dụng về mặt Chánh trị sau này mà thôi.

Sau những cuộc vận động của Ông Quý với Ông Nhiếp, người cầm giữ Chúc Thư và cũng là người có quyền cho đem hay không số tro cốt hài ấy. Kết quả thì thấy có hy vọng đem về nước được, song một điều là phải vận động bí mật luôn luôn, lúc nào cũng tránh sự gặp mặt của Ông Quý và Ông Matusita.

Ngày nay là ngày làm lễ truy điệu của Cụ Cường Để nơi chùa. Đức Ngài được mời đến dự.

9 giờ ban mai, một chiếc xe riêng của nhà báo có phóng viên , nhiếp ảnh viên và Ông Oda chạy đến rước Đức Ngài đến chùa làm lễ.

Lên xe, phóng viên nhà báo phỏng vấn Đức Ngài về cả mọi phương diện, mục đích cuộc du hành và sự lấy tro cốt hài của Cụ Cường Để. Xe chạy chậm chậm đến chùa, và lợi dụng cơ hội ấy, phóng viên tha hồ phỏng vấn.

Đến chùa, Đức Ngài vào tiếp chuyện với vị Sư Trưởng nơi ấy, xong ra Điện làm lễ. Đây là một ngôi chùa lớn có tiếng nhứt ở Tokyo, với lối kiến trúc giống như ở Cao Ly, mái cao uốn cong lên, chạm trổ hoa hòe, gọi là chùa Gokokuji.

Đức Ngài vào Điện cùng nhiều người cố hữu của Cụ Cường Để, ngồi theo điệu qui hai chân xếp lại đàng sau. Nhiều vị sư ở trong chùa đi thành hàng một kéo ra từ nhà khách thẳng đến Điện. Họ mặc gần giống như nhà sư bên ta, song áo màu xanh, màu maron, chớ không màu vàng, có đeo một miếng vải dài chạy chỉ để thế cái Khâu của nhà Thiên.

Vào chùa, tiếng khèn nổi lên, vị Sư Trưởng ngồi giữa, trên một cái ngai riêng hành pháp, hàng tăng ni đứng dài trước bàn Phật hành lễ, tiếng kinh ê-a ăn rập theo tiếng khèn, tiếng chuông êm dịu. Sau đó lần lượt Đức Ngài lên chỗ để tro, thắp hương và mật niệm, rồi trở về chỗ cũ. Tiếp theo là các người đi dự lễ cũng vậy. Xong Đức Ngài hành hương 20 ngàn đồng Yên.

Cuộc cúng tế kéo dài đến hơn 1 giờ và Đức Ngài ra xe về nhà hàng Teito lúc 12 giờ. Ông Matusita cùng đi với Đức Ngài về nhà hàng. Về đến nơi, thành linh gặp Chú hai Hiếu (Thanh Tra Chánh Trị Đạo) ở Sài Gòn đến. Ông Hiếu vào trình Đức Ngài và Đức Ngài rất lấy làm lạ cho cuộc đến thành linh của Ông.

Sau khi đưa các bức thơ và tường thuật sơ tình hình bên nước nhà, Ông Hiếu lại phải đi dùng cơm với Ông Matusita tại nhà hàng.

Lật bật đến 3 giờ chiều. Ông Quý đem xe đến rước Đức Ngài, Ông Hiếu, Ông Matusita, Ông Minh, Ông Oda và tôi, cùng đi đến chùa để lấy tro cốt hài.

Đến chùa có Ông Nhiếp đã đến trước chờ. Cuộc hội ngộ bất ngờ giữa Ông Nhiếp và Ông Matusita. Sau khi Ông Nhiếp trình bày bức Chúc thơ của Cụ Cường Để giữa cả mọi người để xin giao tro cốt hài cho Đức Ngài mang về Việt Nam và xin Cụ Sư Trưởng nơi chùa cho phép. Cụ Sư Trưởng chấp thuận. Sau vài phút làm lễ, Cụ Sư Trưởng khệ nệ bung cái hộp bằng cây, ngoài có bao vải trắng cột lại, đến giữa mọi người, lụi hụi mở ra. Sau 2 lớp vải bao đến cái hộp bằng cây, dỡ nắp cây ra, ở trong còn có một cái bình đen bằng sành có nắp đậy, dỡ nắp bình lên thì thấy độ một vóc xương nhỏ nhỏ trắng đã cháy thành vôi đóng khối lại. Đó là dấu vết tro cốt hài của Cụ Cường Để, mặc dầu ở nơi chùa cũng có một bình đựng một mớ tro của một người khác.

Nơi chùa có thể cho người ta xem tro ấy, nói rằng đó là tro của người mà họ muốn xem, vì sợ tro thiệt bị người ta đánh cắp mất.

Xem xong, Cụ Sư Trưởng đậy nắp và cột lại như cũ, rồi trình trọng bung giao lại cho Ông Nhiếp. Ông Nhiếp cẩn thận trân trọng trao lại nơi tay Đức Ngài, xong, để xuống và Ông Nhiếp rất cảm động ôm chầm lấy Đức Ngài. Bằng một giọng nghẹn ngào, Ông nói rằng :

Hôm nay Ông đã vâng theo lời người quá cố mà giao tro cốt hài lại tận tay Đức Ngài theo lời trong Chúc thơ và xin lỗi cả mọi người.

Đức ngài rất cảm động đáp từ và đề lời cảm ơn Ông Nhiếp, Ông Matusita và Cụ Sư Trưởng. Xong Ông Nhiếp giao cả Chúc thơ và trọn giấy tờ dấu vết của Cụ Cường Để lưu lại trước khi chết cho Đức Ngài. Đức Ngài viết một tờ nhận lãnh tro cốt hài, giao lại cho Ông Nhiếp cầm, có cả Phái đoàn ký tên làm chứng.

Xong Ông Hiếu trình trọng bưng hộp tro ra xe để về nhà hàng lúc 6 giờ chiều. Ông Nhiếp tiễn đưa đến nhà hàng rồi trở về. Tối đến, Ông Matusita đến dùng cơm tại nhà hàng với Ông Hiếu, cùng Ông Quý, cùng vài Việt kiều khác cho đến 9 giờ.

Các phóng viên nhà báo Nhật cũng như phóng viên của A.F.P. đến xin phỏng vấn, khiến Ông Matusita lánh mặt không tiếp. Phóng viên A.F.P. cũng bị từ chối trong Téléphone. Cả những Việt kiều đều đến để chờ đưa Đức Ngài lên máy bay, đều hội lại nói chuyện ở phòng tôi cho đến 10 giờ đêm, cả Phái đoàn đều đem hành lý ra xe để đến phi trường, vì máy bay sẽ khởi hành đúng 12 giờ 1 phút.

Lãnh sự quán Trung Hoa đến đón và đưa ra phi trường. Sau khi đem hành lý xong, Đức Ngài ngồi nơi phòng đợi tại phi trường.

Đến 12 giờ kém 15, hãng Hàng không C.A.T. cho hay để lên máy bay và đúng 12 giờ 1 phút, máy bay cất cánh từ già Tokyo sáng ngời lốm đốm trong đêm tối.

Máy bay bay đều đều và mãi đến 7 giờ sáng, phi cơ xuống sân Đài Bắc và đáp xuống. Một số Hoa kiều ở Chợ Lớn, lối 5 người, ra đón tiếp Đức Ngài và có cả Phái đoàn còn lại ở Pé Thầu.

Sau vài lời chào hỏi xã giao, Đức Ngài cùng các nhân viên Ngoại Giao Bộ, Ông Yu Kia Ling và Ông Jou, Cô Tư và tôi lên xe về Dinh Bắc Đầu.

Ngày 8-9-Giáp Ngọ (dl 3-10-1954)

Về Chiêu Đài Sở, nơi yên tĩnh u nhàn của vùng rừng núi, Đức Ngài nhận thấy khỏe khoắn nhiều vì liên tiếp 10 ngày đi đứng và điều cần yếu là phải nghỉ để dưỡng sức lại.

Cả Phái đoàn tùy tùng người Hoa kiều lần lượt trở lại Chiêu Đài Sở, vì trong thời gian Đức Ngài và chúng tôi đi vắng, những người còn lại trong Phái đoàn đều phải dời đến ở tại một Khách sạn nơi Châu Thành Đài Bắc để đỡ chi phí, vì nơi Chiêu Đài Sở, chi phí mỗi ngày rất lớn.

Chánh phủ Trung Hoa Dân Quốc đang hồi chuẩn bị đại sự, phải tốn kém nhiều để chỉnh tu binh lực, nên từ hàng Thượng quan đến hàng binh sĩ, cùng các hạng công chức, mỗi mỗi đều hy sinh làm việc nhiều nhưng lãnh lương vừa đủ sống thôi, để góp sức vào việc kiến thiết quốc gia.

Do đó, Bộ Ngoại Giao muốn tiết kiệm một phần nào cho Chánh phủ nên mới dời cả Phái đoàn còn ở lại đến tạm trú nơi một khách sạn cho đỡ phân chi phí. Và trọn ngày nay, Đức Ngài còn nghỉ nơi phòng.

Ngày 9-9-Giáp Ngọ (dl 4-10-1954)

Hôm nay, các chuyên viên Ngoại Giao Bộ đến thăm Đức Ngài để hỏi về kết quả trong chuyến đi Cao Ly và Nhựt Bản, và có nhã ý muốn mời Đức Ngài ở lại dự Lễ Song Thập tới đây.

Từ hôm còn ở Nhựt, Đức Ngài dự định Thứ sáu này (8-10-1954) sẽ trở về Sài gòn, vì còn lưu lại vài hôm để hầu chuyện một lần chót cùng Tướng Tổng Thống để bàn định cả sự nhận xét tình thế ở Cao Ly và Nhựt Bản. Hôm nay với sự ân cần mời mọc của Ngoại Giao Bộ, mời Đức Ngài ở nán lại để dự Lễ Song Thập, một dịp hiếm có trong khi Đức Ngài để bước đến Đài Loan.

Trước sự ân cần chơn tình của Bộ Ngoại Giao nên Đức Ngài chấp thuận ở lại dự lễ rồi sẽ về. Thế là cả Phái đoàn đình sự sắp soạn ngày về để chờ dự lễ. Ông Minh và tôi phải đi đánh điện về Sài gòn cho hay việc dời ngày về. Buổi chiều hôm nay, Ông Tướng Lý Di có đến thăm Đức Ngài. Cuộc gặp gỡ đàm luận rất lâu cùng Ông về Chánh trị thời cuộc cũng như về quân sự.

Ngày 10-9-Giáp Ngọ (dl 5-10-1954)

Hôm nay, Đức Ngài nghỉ ở Chiêu Đãi Sở trọn ngày. Phái đoàn còn lại chỉ làm tiêu thì giờ bằng cách đi dạo xem giải trí ở Châu Thành Đài Bắc.

Ngày 11-9-Giáp Ngọ (dl 6-10-1954)

9 giờ hôm nay, chuyên viên Ngoại Giao Bộ đến rước Đức Ngài đưa đến viếng Tổng Thống, cùng đi có Ông Minh, Ông Hiệp và Ông Yu Kia Ling. Chiều lại, Đức Ngài đi dùng tiệc nơi nhà Ông Tướng Lý Di tại tư gia.

Ngày 12-9-Giáp Ngọ (dl 7-10-1954)

Gần đến ngày về, những người trong Phái đoàn như Ông Dinh, Trương Lê Đông, Lao trọng Thăng, lo ra Châu Thành mua đồ cần thiết để đem về. Ông Hiệp mua sách, Ông Dinh mua trà, vv... Ai ai cũng mong ngày về.

Hôm nay, nhân viên Ngoại Giao Bộ đem Thiệp mời Đức Ngài dự Lễ Song Thập. Ông Minh, Ông Yu Kia Ling, Ông Hiệp, Cô Tư và tôi thì đang lo giấy tờ của một Nhiếp ảnh viên ngoại quốc. Tối đến có tổ chức buổi chiếu bóng tại Chiêu Đãi Sở, chiếu các phim Đạo đã đem theo, máy chiếu do Bộ Ngoại Giao mượn giùm. Đêm ấy có mặt Ông Bà Tướng Lý Di, Ông Jou và Phu nhân, cùng vài vị quan khách.

Ông Lý Di cùng quan khách rất hoan nghinh cuộc Lễ Trung Thu tại Tòa Thánh Tây Ninh. Xong Ông đem chiếu một cuộn phim quay khoảng đời kháng chiến chống Trung Cộng của Ông ở Vân Nam, Quảng Tây và Quảng Đông.

Ngày 13-9-Giáp Ngọ (dl 8-10-1954)

Ngày nay, Đức Ngài nghỉ trọn ngày ở Chiêu Đãi Sở. Ô. Minh đi lo giấy tờ sang Hồng Kông trước khi về Sài gòn.

Ngày 14-9-Giáp Ngọ (dl 9-10-1954)

Hôm nay, nhân viên Ngoại Giao Bộ đem Thiệp mời các Ông : Giáo Hữu Ngọc Trôi Thanh, Trương Lê Đông, Ông Dinh, và Lao trọng Thăng, đến dự Lễ Song Thập theo hàng Ngoại kiều ở Hải ngoại. Mỗi người đến dự lễ đều có ghim theo thiệp mời một dấu hiệu riêng đeo lên ngực, một bản đồ về chỗ ngồi nơi khán đài và chương trình cuộc lễ.

Cả Phái đoàn đều nghỉ để chờ hôm sau đi dự lễ. Từ hôm qua, nơi Dinh Bắc Đâu, trời khởi cơn mưa lâm tẩm vì nay đã sang Thu, gió đã lạnh, các cửa kiếng đã lắp vào hết. Luôn cả ngày đêm chung quanh Chiêu Đãi Sở chỉ thấy mưa mù trắng xóa, không khí ẩm ướt, mưa chỉ lâm tẩm rơi như vãi cám kéo dài suốt ngày và đêm, duy ở Châu Thành thì ít mưa hơn và có hồi tạnh ráo. Quang cảnh nơi Chiêu Đãi Sở rất nên buồn tẻ, đường sá vắng ngắt.

Ngày 14-9-Giáp Ngọ (dl 10-10-1954)

Hôm nay cả Phái đoàn thức dậy sớm, dùng điểm tâm để sửa soạn đi dự Lễ Song Thập. Xe đưa Phái đoàn người Huê nhơn và tôi đến trước, vì tôi còn phải vào trình giấy Nhiếp ảnh viên Ngoại quốc và có đem theo cái máy nhiếp ảnh cùng máy quay phim đến khám xét trước khi vào nơi Duyệt Binh đài.

Ngày nay, trời đã bớt mưa và dưới Đài Bắc thì có phần tạnh ráo. Dọc theo đường thì người ta đi tấp nập đến xem lễ, vào trung tâm Châu thành Đài Bắc chỉ các xe có số hiệu và số riêng mới được phép lưu thông. Từ ngoại ô đến Châu thành, hai bên phố treo cờ rực rỡ, tiệm quán đều đóng cửa, họ mặc quần áo lòa loẹt để đón lễ. Các công sở đều bông cửa Tam quan rộn rịp, các nẻo lưu thông đều có lính Cảnh sát hiệp với Cảnh binh để giữ trật tự. Cả đoàn người đều đi về phía Tổng Thống Phủ, nơi trung tâm diễn hành cuộc lễ.

Xe đã đến nơi chỗ đậu, bên hông Dinh Tổng Thống. Phái đoàn xuống xe để đến Khán đài. Mỗi người có thiệp mời đều có số ghế ngồi nơi các Khán đài Đông hay Tây. Tôi lại ghi tên và đem kiểm soát máy ảnh, tay đeo brassard, và đeo nơi ngực biểu hiệu của cuộc lễ. Tôi vào sân khán đài chung lộn cùng các Nhiếp ảnh viên và Phóng viên Ngoại quốc. Họ rất đông với rất nhiều máy ảnh, máy quay phim lớn nhỏ. Họ sẵn đón cơ hội để chụp ảnh và quay phim.

Trên một dãy Khán đài thật rộng và dài, quan khách lần lượt lên ghế ngồi của mình, đủ hạng chur vị Bộ Trưởng, quý vị Sứ Thần, chur vị Đại diện các nước ngồi chật cả mấy ngàn ghế. Trước Khán đài, một khoảng rộng nằm trước sân Dinh Tổng Thống, binh sĩ các hạng, súng ống chỉnh tề, sắp đông nghẹt cả một vùng, hai bên mặc toàn quân phục trang hoàng, các quân nhân của các Cơ quan phụ thuộc sắp dài làm một hàng rào vững chắc, cờ xí phất phới các nơi, nhứt là trước Khán đài hay Duyệt Binh đài chung dọn đẹp đẽ, các giá cờ vẽ hình Song Thập, cờ bay rực rỡ, Dinh Tổng Thống được chung dọn tuyệt mỹ với Bản đồ Trung Hoa Dân Quốc bằng đèn màu và bức tượng phóng đại của Tôn Trung Sơn dựng ở trên cao.

Đứng trên Khán đài nhìn xuống thấy cả một biển người bao vây hết một vùng đông nghẹt các đường phố. Quan khách và các yếu nhơn tấp nập đi tới, máy phóng thanh không ngớt kêu gọi và lễ khai mạc đúng 9 giờ . Giờ cử hành cuộc lễ sắp đến. Mọi người đều hướng về Dinh Tổng Thống để chờ Tưởng Thống Ché.

Đến 9 giờ kém 3 phút, xe của Đức Ngài vừa đến, chiếc Lincoln màu đen có cờ Đạo và cờ Đài Loan tiến đến khán đài. Đức Ngài từ từ bước xuống và vào Khán đài, đi sau là Ông Hiệp, Ông Yu, Ông Minh và Cô Tư. Tướng Bạch Sùng Hy cùng nhiều nhơn vật khác đều có mặt, đứng dậy chào mừng Đức Ngài.

9 giờ đồ kiếng, đoàn nhạc trời, và máy phóng thanh hô lên, Tưởng Thống Ché từ cửa Tổng Thống Phủ bước ra. Các Nhiếp ảnh viên, các Phóng viên chực sẵn để lấy ảnh vị Tổng Thống Trung Hoa Dân Quốc Tưởng Giới Thạch.

Đoàn Vệ binh mặc quân phục oai vệ đón chào nơi cửa chánh, và sau tiếng lệnh, Đoàn Quân nhạc thổi chào và Tổng Thống từ từ bước xuống tam cấp để đến Duyệt Binh đài. Vị Tổng Thống, trong bộ võ phục rất oai vệ, đưa tay chào các quan khách. Ba tiếng súng Đại bác nổ

vang trời để khai mạc buổi lễ và bản Quốc thiều Trung Hoa Dân Quốc nổi lên hùng hồn, cả thấy đều đứng dậy chào cờ. Một lá cờ Thanh Thiên bạch nhật mãi địa hồng to lớn từ từ kéo lên cao.

Bản nhạc dứt, trên một chiếc xe Jeep trần, vị Tổng Tư Lệnh Lục Quân oai vệ đứng trên xe duyệt qua Khán đài. Trên không, phi cơ chiến đấu biểu diễn rần rộ, bay từng đoàn qua Khán đài, rồi kế tiếp đoàn Quân nhạc tiến đến vị trí của mình, quân phục chỉnh tề, một màu sắc, tiếng nhạc rập ràng giục thúc, làm cho buổi lễ thêm rộn rã tưng bừng. Chẳng để mất một phút nào cả, Quân lực Hải và Lục quân lần lượt biểu diễn qua Khán đài, khởi đầu là Hải quân với quân phục trắng, cây đại kỳ dẫn đầu, tiếp đến là Quân nhạc của mỗi đại đội và theo sau là binh sĩ. Họ đi rất rập ràng mạnh mẽ hùng dũng lướt qua Khán đài, tiếng vỗ tay vang dậy mỗi phen đoàn quân diễn hành đi ngang qua.

Sau Hải quân rồi đến Lục quân. Cũng như Hải quân, mỗi đại đội đều có dàn Quân nhạc đi trước. Đoàn kỵ binh cỡi trên ngựa oai vệ và chạy chậm chậm rất ngay hàng qua Khán đài. Tiếp theo là đoàn Pháo binh có mang và đẩy theo các thứ súng hạng nhẹ, súng liên thanh hạng nặng, các súng hỏa tiễn, vv... Hết Pháo binh đến Bộ binh.

Tổng Thống nét mặt hân hoan đưa tay lên chào mỗi phen các đoàn binh duyệt qua Khán đài. Hết Bộ binh đến Chiến xa, Thiết giáp xa, có kéo theo các khẩu đại bác to tướng đủ hạng, rồi tới các xe tăng nhẹ và nặng chạy diễn qua Khán đài, rồi lần lượt đến các bộ phận trong cơ ngũ đều biểu diễn một lần đi qua Duyệt Binh đài.

Cuộc biểu diễn liên tiếp đi qua trong một tiếng đồng hồ không ngớt và đây chỉ là một sư đoàn trong hơn 50 sư đoàn hiện diện ở Đài Loan.

Các binh đội biểu diễn qua Khán đài một lần đã hết. Sau rốt có lệnh cho các Bộ đội tựu họp trước Khán đài. Họ rần rộ chạy đến có hàng ngũ rồi đứng trước Khán đài. Tổng Thống Tưởng Giới Thạch đứng trước máy vi âm để lời phủ dụ các chiến sĩ, giọng nói sang sảng, oai vệ, hùng hồn. Toàn cả Binh đoàn yên lặng cúi đầu nghe dạy. Một Đại diện đứng ra thay mặt để lời chúc tụng nước Trung Hoa thân yêu, cảm ơn và hô to những khẩu hiệu. Trên mọi nét mặt đều có vẻ cương quyết rắn rỏi lạ lùng. Thật là một cuộc diễn binh vĩ đại, chứng tỏ quân đội Quốc Dân Đảng hùng cường, rồi đây đất nước Trung Hoa sẽ thống nhất.

Buổi lễ hôm nay đến đây chấm dứt. Quan khách rần rộ ra về trên các con đường trong thành phố, sóng người cuộn cuộn chảy, xe cộ nối đuôi nhau tóa ra các ngã. Đoàn xe đưa cả Phái đoàn về Dinh Bắc Đầu phải mất ngót một tiếng đồng hồ mới ra khỏi châu thành, về đến Chiêu Đãi Sở đã 12 giờ. Dùng cơm xong, Đức Ngài vào phòng nghỉ. Tối đến, Phái đoàn trở xuống

Đài Bắc để xem cộ và pháo bông trước Dinh Tổng Thống. Đèn màu giăng tứ phía làm sáng rực một vùng và người đi xem tấp nập tới như thác đổ, mặc dầu trời vẫn mưa lâm râm.

Ngày 8-9-Giáp Ngọ (dl 3-10-1954)

Về Chiêu Đãi Sở, nơi yên tĩnh u nhàn của vùng rừng núi, Đức Ngài nhận thấy khỏe khoản nhiều vì liên tiếp 10 ngày đi đứng và điều cần yếu là phải nghỉ để dưỡng sức lại.

Cả Phái đoàn tùy tùng người Hoa kiều lần lượt trở lại Chiêu Đãi Sở, vì trong thời gian Đức Ngài và chúng tôi đi vắng, những người còn lại trong Phái đoàn đều phải dờn đến ở tại một Khách sạn nơi Châu Thành Đài Bắc để đỡ chi phí, vì nơi Chiêu Đãi Sở, chi phí mỗi ngày rất lớn.

Chánh phủ Trung Hoa Dân Quốc đang hồi chuẩn bị đại sự, phải tốn kém nhiều để chỉnh tu binh lực, nên từ hàng Thượng quan đến hàng binh sĩ, cùng các hạng công chức, mỗi mỗi đều hy sinh làm việc nhiều nhưng lãnh lương vừa đủ sống thôi, để góp sức vào việc kiến thiết quốc gia.

Do đó, Bộ Ngoại Giao muốn tiết kiệm một phần nào cho Chánh phủ nên mới dờn cả Phái đoàn còn ở lại đến tạm trú nơi một khách sạn cho đỡ phân chi phí. Và trọn ngày nay, Đức Ngài còn nghỉ nơi phòng.

Ngày 9-9-Giáp Ngọ (dl 4-10-1954)

Hôm nay, các chuyên viên Ngoại Giao Bộ đến thăm Đức Ngài để hỏi về kết quả trong chuyến đi Cao Ly và Nhựt Bản, và có nhã ý muốn mời Đức Ngài ở lại dự Lễ Song Thập tới đây.

Từ hôm còn ở Nhựt, Đức Ngài dự định Thứ sáu này (8-10-1954) sẽ trở về Sài gòn, vì còn lưu lại vài hôm để hầu chuyện một lần chót cùng Tưởng Tổng Thống để bàn định cả sự nhận xét tình thế ở Cao Ly và Nhựt Bản. Hôm nay với sự ân cần mời mọc của Ngoại Giao Bộ, mời Đức Ngài ở nán lại để dự Lễ Song Thập, một dịp hiếm có trong khi Đức Ngài để bước đến Đài Loan.

Trước sự ân cần chơn tình của Bộ Ngoại Giao nên Đức Ngài chấp thuận ở lại dự lễ rồi sẽ về. Thế là cả Phái đoàn đình sự sắp soạn ngày về để chờ dự lễ. Ông Minh và tôi phải đi đánh điện về Sài gòn cho hay việc dờn ngày về.

Buổi chiều hôm nay, Ông Tướng Lý Di có đến thăm Đức Ngài. Cuộc gặp gỡ đàm luận rất lâu cùng Ông về Chánh trị thời cuộc cũng như về quân sự.

Ngày 10-9-Giáp Ngọ (dl 5-10-1954)

Hôm nay, Đức Ngài nghỉ ở Chiêu Đãi Sở trọn ngày. Phái đoàn còn lại chỉ làm tiêu thì giờ bằng cách đi dạo xem giải trí ở Châu Thành Đài Bắc.

Ngày 11-9-Giáp Ngọ (dl 6-10-1954)

9 giờ hôm nay, chuyên viên Ngoại Giao Bộ đến rước Đức Ngài đưa đến viếng Tổng Thống, cùng đi có Ông Minh, Ông Hiệp và Ông Yu Kia Ling. Chiều lại, Đức Ngài đi dùng tiệc nơi nhà Ông Tướng Lý Di tại tư gia.

Ngày 12-9-Giáp Ngọ (dl 7-10-1954)

Gần đến ngày về, những người trong Phái đoàn như Ông Đình, Trương Lê Đông, Lao trọng Thăng, lo ra Châu Thành mua đồ cần thiết để đem về. Ông Hiệp mua sách, Ông Đình mua trà, vv... Ai ai cũng mong ngày về.

Hôm nay, nhân viên Ngoại Giao Bộ đem Thiệp mời Đức Ngài dự Lễ Song Thập. Ông Minh, Ông Yu Kia Ling, Ông Hiệp, Cô Tư và tôi thì đang lo giấy tờ của một Nhiếp ảnh viên ngoại quốc. Tối đến có tổ chức buổi chiếu bóng tại Chiêu Đãi Sở, chiếu các phim Đạo đã đem theo, máy chiếu do Bộ Ngoại Giao mượn giùm. Đêm ấy có mặt Ông Bà Tướng Lý Di, Ông Jou và Phu nhân, cùng vài vị quan khách.

Ông Lý Di cùng quan khách rất hoan nghinh cuộc Lễ Trung Thu tại Tòa Thánh Tây Ninh. Xong Ông đem chiếu một cuộn phim quay khoảng đời kháng chiến chống Trung Cộng của Ông ở Vân Nam, Quảng Tây và Quảng Đông.

Ngày 13-9-Giáp Ngọ (dl 8-10-1954)

Ngày nay, Đức Ngài nghỉ trọn ngày ở Chiêu Đãi Sở. Ô. Minh đi lo giấy tờ sang Hồng Kông trước khi về Sài Gòn.

Ngày 14-9-Giáp Ngọ (dl 9-10-1954)

Hôm nay, nhân viên Ngoại Giao Bộ đem Thiệp mời các Ông : Giáo Hữu Ngọc Trôi Thanh, Trương Lê Đông, Ông Đình, và Lao trọng Thăng, đến dự Lễ Song Thập theo hàng Ngoại kiều ở Hải ngoại. Mỗi người đến dự lễ đều có ghim theo thiệp mời một dấu hiệu riêng đeo lên ngực, một bản đồ về chỗ ngồi nơi khán đài và chương trình cuộc lễ.

Cả Phái đoàn đều nghỉ để chờ hôm sau đi dự lễ. Từ hôm qua, nơi Dinh Bắc Đẩu, trời khởi cơn mưa lâm tẩm vì nay đã sang Thu, gió đã lạnh, các cửa kiếng đã lấp vào hết. Luôn cả ngày đêm chung quanh Chiêu Đãi Sở chỉ thấy mưa mù trắng xóa, không khí ẩm ướt, mưa chỉ lâm tẩm rơi như vãi cám kéo dài suốt ngày và đêm, duy ở Châu Thành thì ít mưa hơn và có hồi tạnh ráo. Quang cảnh nơi Chiêu Đãi Sở rất nên buồn tẻ, đường sá vắng ngắt.

Ngày 14-9-Giáp Ngọ (dl 10-10-1954)

Hôm nay cả Phái đoàn thức dậy sớm, dùng điểm tâm để sửa soạn đi dự Lễ Song Thập. Xe đưa Phái đoàn người Huê nhơn và tôi đến trước, vì tôi còn phải vào trình giấy Nhiếp ảnh viên Ngoại quốc và có đem theo cái máy nhiếp ảnh cùng máy quay phim đến khám xét trước khi vào nơi Duyệt Binh đài.

Ngày nay, trời đã bớt mưa và dưới Đài Bắc thì có phần tạnh ráo. Dọc theo đường thì người ta đi tấp nập đến xem lễ, vào trung tâm Châu thành Đài Bắc chỉ các xe có số hiệu và số riêng mới được phép lưu thông. Từ ngoại ô đến Châu thành, hai bên phố treo cờ rực rỡ, tiệm quán đều đóng cửa, họ mặc quần áo lòa loẹt để đón lễ. Các công sở đều bông cửa Tam quan rộn rịp, các nẻo lưu thông đều có lính Cảnh sát hiệp với Cảnh binh để giữ trật tự. Cả đoàn người đều đi về phía Tổng Thống Phủ, nơi trung tâm diễn hành cuộc lễ.

Xe đã đến nơi chỗ đậu, bên hông Dinh Tổng Thống. Phái đoàn xuống xe để đến Khán đài. Mỗi người có thiệp mời đều có số ghế ngồi nơi các Khán đài Đông hay Tây.

Tôi lại ghi tên và đem kiểm soát máy ảnh, tay đeo brassard, và đeo nơi ngực biểu hiệu của cuộc lễ. Tôi vào sân khán đài chung lộn cùng các Nhiếp ảnh viên và Phóng viên Ngoại quốc. Họ rất đông với rất nhiều máy ảnh, máy quay phim lớn nhỏ. Họ sẵn đón cơ hội để chụp ảnh và quay phim.

Trên một dãy Khán đài thật rộng và dài, quan khách lần lượt lên ghế ngồi của mình, đủ hạng chur vị Bộ Trưởng, quý vị Sứ Thần, chur vị Đại diện các nước ngồi chật cả mấy ngàn ghế. Trước Khán đài, một khoảng rộng nằm trước sân Dinh Tổng Thống, binh sĩ các hạng, súng ống chỉnh tề, sắp đông nghẹt cả một vùng, hai bên mặc toàn quân phục trang hoàng, các quân nhân của các Cơ quan phụ thuộc sắp dài làm một hàng rào vững chắc, cờ xí phát phới các nơi, nhứt là trước Khán đài hay Duyệt Binh đài chung dọn đẹp đẽ, các giá cờ vẽ hình Song Thập, cờ bay rực rỡ, Dinh Tổng Thống được chung dọn tuyệt mỹ với Bản đồ Trung Hoa Dân Quốc bằng đèn màu và bức tượng phóng đại của Tôn Trung Sơn dựng ở trên cao.

Đứng trên Khán đài nhìn xuống thấy cả một biển người bao vây hết một vùng đông nghẹt các đường phố. Quan khách và các yếu nhơn tập nập đi tới, máy phóng thanh không ngớt kêu gọi và lễ khai mạc đúng 9 giờ .

Giờ cử hành cuộc lễ sắp đến. Mọi người đều hướng về Dinh Tổng Thống để chờ Tướng Thống Ché.

Đến 9 giờ kém 3 phút, xe của Đức Ngài vừa đến, chiếc Lincoln màu đen có cờ Đạo và cờ Đài Loan tiến đến khán đài. Đức Ngài từ từ bước xuống và vào Khán đài, đi sau là Ông Hiệp, Ông Yu, Ông Minh và Cô Tư. Tướng Bạch Sùng Hy cùng nhiều nhơn vật khác đều có mặt, đứng dậy chào mừng Đức Ngài.

9 giờ đồ kiếng, đoàn nhạc trôi, và máy phóng thanh hô lên, Tướng Thống Ché từ cửa Tổng Thống Phủ bước ra. Các Nhiếp ảnh viên, các Phóng viên chực sẵn để lấy ảnh vị Tổng Thống Trung Hoa Dân Quốc Tướng Giới Thạch.

Đoàn Vệ binh mặc quân phục oai vệ đón chào nơi cửa chánh, và sau tiếng lệnh, Đoàn Quân nhạc thổi chào và Tổng Thống từ từ bước xuống tam cấp để đến Duyệt Binh đài. Vị Tổng Thống, trong bộ võ phục rất oai vệ, đưa tay chào các quan khách. Ba tiếng súng Đại bác nổ vang trời để khai mạc buổi lễ và bản Quốc thiều Trung Hoa Dân Quốc nổi lên hùng hồn, cả thảy đều đứng dậy chào cờ. Một lá cờ Thanh Thiên bạch nhật mãn địa hồng to lớn từ từ kéo lên cao.

Bản nhạc dứt, trên một chiếc xe Jeep trần, vị Tổng Tư Lệnh Lục Quân oai vệ đứng trên xe duyệt qua Khán đài. Trên không, phi cơ chiến đấu biểu diễn rần rộ, bay từng đoàn qua Khán đài, rồi kế tiếp đoàn Quân nhạc tiến đến vị trí của mình, quân phục chỉnh tề, một màu sắc, tiếng nhạc rập ràng giục thúc, làm cho buổi lễ thêm rộn rã tung bừng. Chẳng để mất một phút nào cả, Quân lục Hải và Lục quân lần lượt biểu diễn qua Khán đài, khởi đầu là Hải quân với quân phục trắng, cây đại kỳ dẫn đầu, tiếp đến là Quân nhạc của mỗi đại đội và theo sau là binh sĩ. Họ đi rất rập ràng mạnh mẽ hùng dũng lướt qua Khán đài, tiếng vỗ tay vang dậy mỗi phen đoàn quân diễn hành đi ngang qua.

Sau Hải quân rồi đến Lục quân. Cũng như Hải quân, mỗi đại đội đều có dàn Quân nhạc đi trước . Đoàn kỵ binh cỡi trên ngựa oai vệ và chạy chậm chậm rất ngay hàng qua Khán đài. Tiếp theo là đoàn Pháo binh có mang và đẩy theo các thứ súng hạng nhẹ, súng liên thanh hạng nặng, các súng hỏa tiễn, vv... Hết Pháo binh đến Bộ binh.

Tổng Thống nét mặt hân hoan đưa tay lên chào mỗi phen các đoàn binh duyệt qua Khán đài.

Hết Bộ binh đến Chiến xa, Thiết giáp xa, có kéo theo các khẩu đại bác to tướng đủ hạng, rồi tới các xe tăng nhẹ và nặng chạy diễn qua Khán đài, rồi lần lượt đến các bộ phận trong cơ ngũ đều biểu diễn một lần đi qua Duyệt Binh đài.

Cuộc biểu diễn liên tiếp đi qua trong một tiếng đồng hồ không ngớt và đây chỉ là một sư đoàn trong hơn 50 sư đoàn hiện diện ở Đài Loan. Các binh đội biểu diễn qua Khán đài một lần đã hết. Sau đó có lệnh cho các Bộ đội tụt hóp trước Khán đài. Họ rần rộ chạy đến có hàng ngũ rồi đứng trước Khán đài.

Tổng Thống Tưởng Giới Thạch đứng trước máy vi âm để lời phủ dụ các chiến sĩ, giọng nói sang sảng, oai vệ, hùng hồn. Toàn cả Binh đoàn yên lặng cúi đầu nghe dạy. Một Đại diện đứng ra thay mặt để lời chúc tụng nước Trung Hoa thân yêu, cảm ơn và hô to những khẩu hiệu. Trên mọi nét mặt đều có vẻ cương quyết rắn rỏi lạ lùng. Thật là một cuộc diễn binh vĩ đại, chứng tỏ quân đội Quốc Dân Đảng hùng cường, rồi đây đất nước Trung Hoa sẽ thống nhất.

Buổi lễ hôm nay đến đây chấm dứt. Quan khách rần rộ ra về trên các con đường trong thành phố, sóng người cuộn cuộn chảy, xe cộ nối đuôi nhau tóa ra các ngã.

Đoàn xe đưa cả Phái đoàn về Dinh Bắc Đài phải mất ngót một tiếng đồng hồ mới ra khỏi châu thành, về đến Chiêu Đài Sở đã 12 giờ. Dùng cơm xong, Đức Ngài vào phòng nghỉ.

Tối đến, Phái đoàn trở xuống Đài Bắc để xem cộ và pháo bông trước Dinh Tổng Thống. Đèn màu giăng tứ phía làm sáng rực một vùng và người đi xem tấp nập tới như thác đổ, mặc dầu trời vẫn mưa lâm râm.

Ngày 15-9-Giáp Ngọ (dl 11-10-1954)

Ngày về đã nhứt định là ngày 12-10-1954 và Chánh phủ Trung Hoa sẽ dành một máy bay riêng để đưa cả Phái đoàn trở về Việt Nam.

Để đáp lại thịnh tình của Chánh phủ và Việt kiều ở Đài Loan, Đức Ngài định tổ chức một bữa tiệc rượu thân mật chiêu đãi quý khách đã chiếu cố Phái đoàn trong thời gian lưu trú nơi đây.

Việc tổ chức bữa tiệc này, Đức Ngài giao cho Ông Minh, Ông Yu, Ông Hứa văn Hiệp. Bữa tiệc sẽ đãi ở Đài Bắc lúc 6 giờ chiều ngày 11-10-1954 nơi nhà đãi khách của Chánh phủ.

Từ sáng sớm, những người có phận sự đều đi xuống Đài Bắc, người lo đãi tiệc, người lo giấy tờ, hành lý, mỗi người đều lo sắp đặt sẵn, và hôm nay nơi Dinh Bắc Đầu, trời vẫn mưa dầm mù mịt lạnh lẽo.

Chiều lại, lúc 4 giờ , cả nhân viên trong Phái đoàn đều xuống hết ở Đài Bắc để sắp đặt bữa tiệc. Đặc biệt hơn hết là trong bữa tiệc hôm nay có vẻ quý phái sang trọng hơn hết vì Đức Ngài cho phép mua các thứ rượu mạnh và mắc tiền để đãi. Ở đây vì còn trong vòng kiến thiết nên Chánh phủ đã ra lệnh tiết kiệm, cấm xa xỉ. Trong các bữa tiệc của Chánh phủ, dầu lớn đến đâu cũng chỉ đãi rượu bia hay nước ngọt, đặc biệt là nước chanh, chớ rất ít khi được thấy rượu mạnh. Các thứ rượu mạnh và quý ở đây rất mắc, ít ai dám dùng đến.

Trong bữa tiệc này, có cả các thứ rượu mạnh để đãi, vì trong Phái đoàn tự nghĩ chỉ có một lần này mà thôi, nên không sợ tốn kém.

5 giờ 45, Đức Ngài đến. Nơi phòng tiệc đã có một số ít Việt kiều và nhân viên Ngoại Giao Bộ đến trước . Các quan khách mời lần lượt đến. Đây là những khách quý mà Đức Ngài và Phái đoàn đã gặp từ ngày để bước đến Đài Loan. Tất cả Việt kiều gần như có mặt đầy đủ, lối 15 người. Họ rất cảm động trong lúc trao đổi câu chuyện với Phái đoàn vì ít khi có dịp hội ngộ như vậy.

Quan khách vẫn lần lượt đến. Trừ ra Tướng Tổng Thống, ta thấy có Phó Tổng Thống Trần Thành, Bí thư Trưởng Trương Quân, chủ tịch Bộ Trưởng, chủ tịch Đại diện các tôn giáo, vv...

Họ đến chào mừng Đức Ngài trong tinh thần mật nhưng không kém phần kính nể. Đức Ngài rất vui vẻ tiếp chuyện, sau khi dùng rượu và bánh theo lối tiệc Lunch.

Tất cả quan khách có đến 100 vị được mời sang phòng bên cạnh để xem chiếu bóng phim của Phái đoàn đem theo và do tôi chiếu về các cuộc lễ Khánh Thành ở Tòa Thánh, cuộc Âu Du của Đức Ngài, chiếu đến các cuộc lễ, cuộc rước Đức Ngài dự lễ... Những tràng pháo tay hoan nghinh vang dậy. Mỗi đoạn, Ông Ju và Ông Hiệp dẫn giải ra tiếng phổ thông, nhờ đó khán giả cũng được hiểu đôi phần về Đạo.

Buổi chiếu bóng kéo dài đến 45 phút, phim hết, quan khách lần lượt kiêu từ ra về. Cảm động hơn hết là số Việt kiều rất quyến luyến Phái đoàn, họ cầu chúc, nhắn gửi những lời thành thật về quê nhà và họ thú thật, đây là lần thứ nhất số Việt kiều ở đây được hân hạnh nở mặt cùng Chánh phủ Trung Hoa Dân Quốc trong những ngày lưu vong nơi xứ này.

Đã 8 giờ, tiệc xong, khách về hết. Cả Phái đoàn cũng ra về, trở lại Chiêu Đãi Sở và đêm nay, nôn nóng ngày về, ai cũng không ngủ được, lo kiểm điểm lại hành lý để sáng lên đường.

Ngày 16-9-Giáp Ngọ (dl 12-10-1954)

Từ sáng sớm, cả Phái đoàn đã dậy sửa soạn. Đức Ngài ra lệnh cho tiền cả nhân viên có phận sự lo lắng cho Phái đoàn ở Chiêu Đãi Sở. Họ rất cảm động lòng tốt của Phái đoàn. Số tiền cho các tài xế cũng như người phụng sự có đến bằng số lương tháng của mỗi người.

Sau bữa ăn sáng, hành lý đã dọn ra xe và lần lượt chở đến phi trường . Đến 9 giờ , Đức Ngài mới ra từ giã cả nhân viên nơi Chiêu Đãi Sở để ra xe tới phi trường.

Đoàn xe 4 chiếc nối đuôi nhau chạy xuống Đài Bắc. Ngó lại Chiêu Đãi Sở gần như giấu mình trong rừng cây và đá. Tôi cảm thấy nao nao mến tiếc. Tôi cố nhìn hai bên đường một lần chót, từ giã núi Dương Minh Sơn đến Đài Bắc và trong 15 phút sau, xe ngừng trước phi trường .

Quan khách đi đưa hôm nay cũng đông gần như bữa tiệc chiều hôm qua. Họ đã chờ sẵn từ lâu ở phi trường. Đức Ngài vào bắt tay từ giã mọi người, chuyện trò giấy lát để chờ đem hành lý lên máy bay.

Hành lý sắp đặt xong, chiếc phi cơ 2 máy của hãng C.A.T. từ từ chạy lại cửa. Giờ bay đã đến, Đức Ngài rất cảm động từ giã một lần chót. Cả quan khách mà trên gương mặt của mỗi người đều lộ vẻ ngùi ngùi, cảm động hơn hết là khi từ giã Ông Lý Di và Ông Jou, một luyến ái chơn thật lộ ra trên vẻ mặt làm cho Đức Ngài khó cảm cảm xúc.

Đức Ngài bước lên máy bay, đưa tay từ giã một lần chót. Hội Hồng Vân Tự đưa cờ vẫy theo. Phi cơ rồ máy nhẹ nhẹ quay mình để lui ra đầu sân, ngừng lại nổ máy rồi từ từ cất cánh. Nhìn ra cửa kiếng, Châu thành Đài Bắc quay tròn, dãy núi Dương Minh Sơn thụt lùi để lần lần biến mất trong sương mờ.

Nhớ lại, cả Phái đoàn trở về thì chỉ thiếu Ông Minh, vì Ông có việc cần ghé lại Hồng Kông nên đã lấy vé máy bay khác. Phi cơ hôm nay cũng là phi cơ chở hàng của hãng Hàng không C.A.T. rộng thênh thang mà chỉ chở vồn vẹn cả Phái đoàn thôi. Cả Phái đoàn chỉ chiếm có phân nửa, phi cơ còn phân nửa không người ngồi, thì đành để chở đồ cây kiếng, hoa cỏ, vv...

Phi cơ bay đều đều, chỉ trong chốc lát, nhà cửa núi non, đất liền đều biến mất, chỉ thấy toàn biển xanh ngắt mịt mù. Chuyển về, phi cơ ghé lại Hồng Kông lấy xăng. Phi cơ vẫn vù vù bay lướt qua các cụm mây trắng.

Đến 1 giờ 15 phút, dòm xuống thấy đất liền. Phi cơ khởi quàng sân Hồng Kông. Dòm xuống ta thấy Hồng Kông lồ xố với những nhà lầu cao vút ở rải rác trên các ngọn đồi, núi non lờm

chớm ghè ra biển. Hồng Kông, trên cao nhìn xuống rất đẹp, một châu thành giống như các châu thành ở Âu Châu, với nhà cao vợi, ở từng khóm, xe cộ bò chi chít trên các nẻo đường ngoằn ngoèo quanh lộn theo các sườn núi. Máy bay hạ xuống sân rồi ngừng lại. Nhơn viên chiêu đãi trên phi cơ mời cả Phái đoàn vào nghỉ nơi các phòng chờ đợi tại phi trường .

Nơi đây, Phái đoàn dùng bữa trưa, và nửa giờ sau, máy bay trở ra, Phái đoàn tiếp tục lên máy bay về Việt Nam. Phi cơ rời khỏi phi trường Hồng Kông bay thẳng về hướng Nam, ra biển khơi, máy bay chậm chèn vì có bão ở trước mặt như lời các viên phi công đã nói. Máy bay chun qua các cụm mây rậm, trông tránh nhảy lên nhảy xuống, rồi bay qua khỏi cụm mây, trở lại yên tĩnh. Phi công phải cố tránh các vùng mây lớn, nhờ vậy, máy bay đỡ nhảy sóng rất nhiều.

Trời đã về chiều, mặt trời đã lấp lửng chơn trời, còn soi tỏ trong đất liền, núi non trùng trùng điệp điệp, phi cơ đã vào nội địa Việt Nam, bay cặp theo bờ biển, nhìn xuống núi non xanh sẫm liên tiếp, nhà cửa thành những chấm trắng nhỏ ở theo các thung lũng có dòng nước. Bay có hơn nửa giờ trên nội địa, ta chỉ thấy toàn là núi non, đồng bằng rất ít nhưng đâu đâu cũng xanh ngắt một màu, khác hẳn nơi đất đai bên Cao Ly, núi non cây cối thưa thớt và trơ những đá.

Trời đã sẫm tối, cảnh vật chỉ còn thấy mập mờ. Phi công cho biết gần đến Sài gòn. Cả Phái đoàn đã sửa soạn và ai nấy đều lộ vẻ vui mừng ra nét mặt, vì sắp gặp lại người quen thuộc thân yêu đón rước chút nữa đây.

Trời tối hẳn, nhìn xuống chỉ thấy đen mờ lấp loáng một vài nơi có đóm lửa, rồi đây đèn chấp chóa ở trước kia và phi công khởi đầu hạ cánh để quàng phi trường Tân Sơn Nhứt. Đèn đường đã thấy rõ soi bóng nước lấp loáng. Ở hai vệ đường, nhà cửa lúp xúp quay tròn và trong vài phút sau, phi cơ hạ cánh xuống sân, chạy nhanh và từ từ ngừng lại.

Tôi vâng lệnh xuống trước báo tin, rồi từ trong máy bay tôi chun ra xuống đất. Ông Giáo Hữu Trôi trình trọng bụng hộp di hài Cụ Cường Để phủ bằng nhiều đồ, đi kế là Đức Ngai, rồi lần lượt đến cả Phái đoàn. Các ngọn đèn rọi để quay phim làm chóa mắt và như ai cũng đều biết, một cuộc tiếp rước trọng thể sắp đặt trước phi trường là thế nào. Tôi không còn thời giờ nhận xét nữa, chỉ thấy một biển người trắng lố xố ở via sân cũng như ở trong sân và ngõ ra phi trường .

Về đến đây, phận sự của tôi đã hết. Những cuộc nghe thấy trong cuộc lễ rước từ Sài gòn về Tòa Thánh Tây Ninh sẽ dành để lại cho các phóng viên báo chí, các văn sĩ sẽ tường thuật lại rành mạch và tỉ mỉ hơn.

Nơi đây, tôi chỉ ghi chép lại những gì tôi đã nghe và thấy trong lúc đi theo Phái đoàn với phận sự là Nhiếp ảnh viên để kỷ niệm chuyến Á Du trải sang các nước Đài Loan, Cao Ly và Nhật Bản .

Viết xong ngày 25-9-Giáp Ngọ (dl 21-10-1954) tại Thơ viện Trí Huệ Cung.

Sĩ Tải BÙI QUANG CAO

(ký tên)

Phần phụ
ĐỨC HỘ PHÁP

phủ dụ ngày 20-7-Giáp Ngọ (dl 18-8-1954)
trước khi Đức Ngài sang Trung Hoa

Thưa cùng chư vị cầm quyền các cơ quan Chánh Trị Đạo, con cái Đức Chí Tôn nam nữ, Thượng Hạ Sĩ quan Quân Đội Cao Đài.

Hôm nay, Bản đạo lãnh một cái sứ mạng mới do ý muốn của Đức Chí Tôn, Bản đạo vừa được Chánh phủ Trung Hoa mời đến Đài Loan, chủ định của họ mời Bản đạo chỉ vì Đạo mà thôi. Cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn đã hiểu rõ nền triết lý văn minh tối cổ của tổ phụ Việt Nam để lại, nó cũng là một nền văn minh tối cổ của Trung Hoa Dân quốc. Biết đâu cả con cái Đức Chí Tôn giờ phút này được gần gũi Ngài, làm đường đi cho Ngài, mà được hưởng tự do hạnh phúc thiêng liêng vô tận. Hôm nay Ngài muốn chia xẻ hạnh phúc ấy cho một nòi giống một chủng tộc, một màu da, một sắc tóc với nhau.

Bản đạo chẳng cần nhắc lại cả thầy quốc dân Việt Nam cũng đã biết rằng : nòi giống của mình vẫn là một nòi giống của Tàu. Nước Việt Nam của chúng ta đã bị Trung Hoa thâm phục hết rồi. Tổ quán của chúng ta chỉ còn có Đông Kinh, tức nhiên là Bắc Việt, hôm nay sợ e về tay Trung Hoa mà chớ !

Ấy vậy, ta còn danh Việt mà mất tổ quán, dân Việt ta bị đau khổ về mặt đời thử thách của Đức Chí Tônặng trả kiếp tiền khiên của Tổ phụ ta đã tạo thành.

Hôm nay, Bản đạo được danh dự của Đại Từ Phụ ban cho cầm cây cờ cứu khổ để giải khổ cho nhơn loại, mình đã đau khổ mà đặng lãnh sứ mạng thiêng liêng để an ủi đau khổ của thiên hạ. Điều ấy làm cho chúng ta suy gẫm lung lắm đó vậy.

Thật ra có hai cái đau khổ, cái đau khổ về xác thịt nó còn dễ chịu, cái đau khổ về tâm hồn nó thái quá, mà Đức Chí Tôn lại cho tâm hồn là trọng, không coi thể xác là trọng, bởi vì quyền năng vô đối của Ngài muốn vậy.

Hại thay ! Ngài không đến với các chủng tộc nhưng Ngài đã đến với chúng ta, vì Ngài muốn đem sắc dân hèn mạt thất quốc làm Thánh Thể của Ngài, tức nhiên là Hội Thánh, đặng đem rải khắp nơi hột giống thương yêu vô đối của Ngài, tức nhiên Đại Từ Bi, Đại Bác Ái đó vậy.

Hôm nay, Bản đạo cầm cờ và ôm khối ấy đặng bủa khắp trong nước Trung Hoa tức nhiên là một chủng tộc của chúng ta. Ở nhà, Bản đạo cậy cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn, các cơ

quan Chánh Trị Đạo, cầu nguyện dùm cho Bản đạo làm sứ mạng cho thành công và đắc lực.

ĐỨC HỘ PHÁP

**tuyên bố tại phi trường Tân Sơn Nhứt
ngày 16-9-Giáp Ngọ (dl 12-10-1954)**

Thưa cùng đồng bào Việt Nam,

Đây là di hài của Đức Kỳ Ngoại Hầu Cường Để, quý danh là Nguyễn Phúc Vân, Ngài là đích tôn của Đức Đông Cung Cảnh, tức là tông chi hoàng tộc. Cả toàn thể quốc dân đều biết dĩ vãng của Ngài.

Ngài đã hy sinh một đời sống lưu vong nơi đất khách, cốt theo đuổi một mục đích là làm thế nào phục hồi vận mạng tổ quốc, độc lập thiết hiện. Ngài cũng như Bản đạo, tâm hồn của Ngài phù hợp với tâm hồn của Bản đạo là chẳng lúc nào Ngài phân biệt màu sắc chánh trị cùng đảng phái, đoàn thể, tôn giáo. Một kiếp sống của Ngài, chỉ có một mục đích là làm thế nào phục sự vận mạng tổ quốc và đồng bào Việt Nam.

Đau đớn thay ! Trên bốn chục năm lưu vong nơi đất khách, Ngài theo đuổi một mơ vọng mà Ngài không đoạt được. Công chưa thành, danh chưa toại, Ngài đã thành người thiên cổ nơi đất khách quê người.

Hôm nay, di hài của Ngài đã được đem về nước. Do đó, khối anh linh của Ngài cũng cùng về hiệp với khối quốc hồn của bốn ngàn năm lập quốc. Thê thảm thay ! Trước nửa giờ lâm chung, Ngài còn ráng ngồi dậy nhấn cùng tất cả thanh niên Việt Nam, hãy cương quyết phục cường cứu quốc, rồi Ngài nằm thêm thiếp. Trước khi trút hơi thở cuối cùng, Ngài còn ráng kêu : "VIỆT NAM MUÔN NĂM" .

Bản đạo nghe thuật lại điều ấy, Bản đạo cảm kích vô ngần. Những bạn đã lưu vong cùng Ngài đã khóc hết nước mắt. Khối tâm hồn ái quốc ấy hôm nay ước mong nó sẽ là một ngọn lửa thiêng liêng nung sôi tâm hồn của toàn thể quốc dân Việt Nam, bỏ thành kiến, bỏ đảng phái, hiệp sức cùng nhau để cứu vãn tình thế nước nhà đang lúc nguy vong tan tác.

Trước khi dứt lời, Bản đạo xin toàn thể đồng bào nói điếu theo dư âm khốn khổ của Ngài đã kêu cả toàn thể đồng bào của chúng ta. Bản đạo hô như Ngài đã kêu gào thống thiết trước hơi thở cuối cùng của Ngài.

" VIỆT NAM MUÔN NĂM ! VIỆT NAM MUÔN NĂM."

ĐỨC HỘ PHÁP

tuyên bố trong dịp rước di hài của

Cụ Cường Để tại Tòa Thánh

ngày 20-9-Giáp Ngọ (dl 16-10-1954)

Thưa cùng chư Chức sắc Thiên phong nam nữ lưỡng phái, Thánh Thể Đức Chí Tôn, Hội Thánh nam nữ, các cơ quan Chánh Trị Đạo. Tiếp theo lời tuyên bố của Bản đạo khi về đến Sài Thành, đã có lời nói về đời sống của Đức Kỳ Ngoại Hầu Cường Để, Bản đạo chẳng cần nhắc đi nhắc lại thì cả toàn thể quốc dân Việt Nam, cả toàn đạo cũng biết rõ sự hy sinh vô đối của Ngài, kiếp sống của Ngài chỉ có một mục đích quật cường giải ách lệ thuộc, thâu hồi độc lập và phục quốc cho đồng bào.

Khi mới đến Tân Sơn Nhứt, Bản đạo đã tỏ lời kêu gọi theo yếu thiết của Đức Kỳ Ngoại Hầu lúc lâm chung. Cả một đời sống hy sinh của Ngài mong tạo hạnh phúc cho tổ quốc giống nòi mà phải chịu chẳng biết bao nhiêu gian truân khổ não, cũng chỉ vì lòng ái quốc vô đối của Ngài. Cả thanh niên Việt Nam nên ghi nhớ những lời nhắn gởi của Ngài, trước nửa giờ chết, Ngài còn ráng ngồi dậy nhắn cho toàn thanh niên Việt Nam phải cương quyết quật cường cứu quốc, mặc dầu còn một hơi thở cuối cùng, nhưng Ngài còn ráng hô "VIỆT NAM MUÔN NĂM" rồi mới tắt thở.

Bản đạo không thấy mà đã nghe đồng bào Việt Nam ở Đông Kinh thuật điều ấy, làm cho Bản đạo khóc, và chính mình Bản đạo chỉ biết khóc mà thôi. Nói theo lời kêu gọi thống thiết của Ngài, Bản đạo về đến đây cũng xin toàn thể con cái Đức Chí Tôn nam nữ lưỡng phái lập lại lời thống thiết trước giờ chết của Ngài.

Bản đạo hô cả thầy đều hô theo :

" VIỆT NAM MUÔN NĂM "

Tráng Liệt và Tráng Cử đòi xác tro của Cụ CƯỜNG ĐỂ.

Hai Ông Tráng Liệt và Tráng Cử là 2 con của Cụ Cường Để, ở Huế vào Sài Gòn, với sự hướng dẫn của Ông Nguyễn Văn Vàng, Đại biểu Chánh phủ Miền Tây, nguyên Tỉnh Trưởng tỉnh Tây Ninh, và với áp lực của Chánh Phủ Ngô Đình Diệm, lên Tòa Thánh Tây Ninh, đòi Hội Thánh trả xác tro của Cụ Cường Để, vào năm 1956.

Diễn tiến của sự việc được Ông Cải Trạng Nguyễn Minh Nhựt tự Trần thuật lại chi tiết như sau đây :

" Không nhớ rõ ngày tháng nào trong năm 1956 (Bính Thân), Tỉnh Trưởng Nguyễn Văn Vàng, nhờ có công với Chánh phủ trong việc khắc khe đàn áp Đạo ở Tây Ninh, thêm sự nâng đỡ của Phó Tổng Thống Nguyễn Ngọc Thơ, được thăng cấp Đại Biểu Chánh Phủ Miền Tây đặc trách Hoa Kiều Sự Vụ, dẫn hai Ông Tráng Liệt và Tráng Cử lên Tòa Thánh Tây Ninh, đòi nhận lại xác tro của Đức Kỳ Ngoại Hầu Cường Để.

Lúc bấy giờ Ngài Hiến Pháp Trương Hữu Đức cầm giềng môi Đạo, do Ủy Nhiệm Thư của Đức Hộ Pháp. Cả Hội Thánh Lương Đài chẳng biết tính lẽ nào, yêu cầu hoãn lại để thỉnh giáo Đức Hộ Pháp.

Trước kia, do Di Chúc Di Ngôn của Đức Cường Để, Đức Hộ Pháp dẫn phái đoàn Đạo Cao Đài sang Nhựt Bản thỉnh xác tro của Người về thờ tại Tòa Thánh. Hội Thánh không dám tự chuyên quyết định giao.

Ông Vàng hỏi Hội Thánh thỉnh giáo Đức Hộ Pháp cách nào, và chờ trong bao lâu?

Hội Thánh trả lời :

- Bằng điện tín và chờ trong một tuần.

Ông Vàng cười và đồng ý.

Sau này rõ lại là Ty Bưu Điện nhận tiền và nội dung bức điện tín của Hội Thánh nhưng không chuyển đi. Có lẽ Ông Vàng đắc ý vì sách lược dự tính sẽ được áp dụng mà Hội Thánh không thể biết được. Có lẽ Ông nghĩ rằng trước sau gì Hội Thánh cũng phải giao xác tro mà không làm sao có lệnh của Đức Hộ Pháp. Ông Vàng cười là vậy. Thâm ý của Chánh quyền muốn cách ly Hội Thánh với Đức Hộ Pháp.

Đúng kỳ hẹn, Ông Vàng và hai Ông Tráng Liệt và Tráng Cử đến tại Giáo Tông Đường. Ông Vàng với vẻ đắc ý, hỏi Hội Thánh :

- Thế nào ? Đức Hộ Pháp trả lời thế nào ?

Hội Thánh cho đọc bản văn do bút tự của Đức Hộ Pháp dạy giao xác tro và buộc phải ký biên nhận.

Ông Đại Biểu Vàng ngạc nhiên hỏi :

- Hội Thánh liên lạc bằng cách nào ?

Hội Thánh trả lời :

- Liên lạc bằng điện tín. Đức Hộ Pháp sai người mang giấy về cho kịp ngày giờ.

Ông Vàng hỏi :

- Đi đường nào ?

Hội Thánh đáp :

- Không biết.

Ông Vàng nghi nghi ngờ ngờ không đoán ra. Kỳ thật, Hội Thánh tiên đoán và tiên liệu cho liên lạc đi để nhận hồi âm về liên, việc gấp rút sợ trễ sẽ gây bối rối. Sĩ Tải Nguyễn Minh Nhựt tự Trần được lệnh thảo Biên nhận trình lên Hội Thánh, chuyển qua tay ông Vàng. Ông kêu Sĩ Tải Trần chỉnh lại, đại ý rằng, đã đi với Đại Biểu Chánh phủ mà còn ghi số căn cước, địa chỉ làm gì.

Sĩ Tải Trần nhỏ nhẹ đáp :

- Xin Ông nói với Hội Thánh. Tôi viết xong là hết phận sự.

Hội Thánh cho đánh máy Biên nhận, chỉnh theo yêu cầu của ông Đại Biểu Vàng.

Trong lúc chờ đợi, Sĩ Tải Trần hỏi hai ông con của Cụ Cường Đê :

- Hai ông nghĩ thế nào mà đến đây xin đòi lại xác tro của Đức Kỳ Ngoại Hầu ?

Một trong hai người đáp :

- Vì hiếu đạo rước về thờ.

Sĩ Tải Trần hỏi tiếp :

- Hai ông quan niệm thế nào về chữ Hiếu ?

- Lúc còn sống thì thương kính, vâng lời, phụng dưỡng; chết thì phải thờ cúng...

Sĩ Tải Trần nói lên ý kiến :

- Ông nói về hiếu đạo, lúc cha mẹ còn sống thì phải vâng lời. Tôi nghĩ lời trời trần của người sắp chết đáng lẽ phải được tôn trọng hơn mới phải. Trước giờ nhắm mắt, Đức Kỳ Ngoại Hầu để Di chúc lại và Di ngôn có ghi âm, xin gởi xác tro cho Đạo Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh. Đức Hộ Pháp là người dung, tôn trọng Di chúc của bậc chí sĩ anh hùng vị quốc vong thân ở nước ngoài, không nệ mệt nhọc tốn kém, dẫn phái đoàn Đạo đến Nhựt rước về thờ tại Tòa Thánh theo ý đã để. Hai ông là con, đáng lẽ có bổn phận bảo trọng Di chúc Di ngôn, làm đúng như ý mới phải. Nay Hai ông đòi xác tro lại đem đi nơi khác, làm trái Di chúc tức là thất hiếu, sao lại gọi là vì hiếu ?

Biên nhận được đánh máy sạch, ký tên xong. Hội Thánh mời qua Báo Ân Từ để giao tại Hậu Điện. Hai Ông Tráng Liệt và Tráng Cử trình trọng đưa ra 10.000 đồng nói là đền ơn Hội Thánh và Đức Hộ Pháp.

Ngài Thái Chánh Phối Sư Thái Bộ Thanh và Ngài Giáo Sư Thái Đền Thanh khuyên hai ông nên giữ lại để xài. Đức Hộ Pháp hành động, mục đích không phải để hai ông cảm ơn, và nếu có đền ơn Đức Hộ Pháp thì 10.000 đồng không thấm vào đâu so với tổn phí cho cả một phái đoàn Đạo cùng đi với Đức Hộ Pháp, phí tổn phải trội hơn rất nhiều. Và lại, trước kia, mỗi lần hai ông đến viếng Tòa Thánh, Đức Hộ Pháp thường cho ông nào cũng vậy, khi thì 5.000. khi thì 10.000, Đức Hộ Pháp có tính toán gì đâu. Nay có đáng gì để luận với số tiền 10.000 đồng mà gọi là đền ơn Đức Hộ Pháp.

Ông Đại Biểu xen vào :

- Trước khác, nay khác.

Hai ông Tráng Liệt và Tráng Cử nài nỉ xin để cúng chùa. Ngài Thái Chánh Phối Sư chỉ từ hành hương và nói :

- Việc cúng chùa là tùy hỷ. Hội Thánh không trực tiếp nhận tiền cúng chùa, nếu muốn, xin bỏ vào tủ hành hương.

Điều đáng ghi nhận là mấy hôm trước, biết có vụ đòi xác tro, Sĩ Tải Lê Quang Tấn và Sĩ Tải Trần đã hội ý với ông Đạo Nhơn Phạm Văn Út, Trưởng Tộc Phạm môn, chia lấy một ít xác tro Đức Cường Đẻ, dành lại cho Hội Thánh, gọi là kính trọng Di chúc của người anh hùng chí sĩ, còn phần nhiều thì giao cho Đại Biểu Chánh phủ và hai ông con của Đức Cường Đẻ. Ông Út sau được thăng phẩm Chơn Nhơn và đã qui vị. Không rõ phần xác tro chia lại, hiện giờ ai cất giữ.

Ngày giao xác tro cũng có điều rắc rối nho nhỏ :

Ngài Hiến Pháp lánh mặt, Biên nhận thiếu chữ ký của Ngài. Ông Đại Biểu giành giữ Biên nhận, nói sẽ đem cho Ngài Hiến Pháp ký. Hội Thánh im lặng, mặc nhiên bằng lòng. Một số Chức sắc không đồng ý, đề nghị Ngài Thượng Chánh Phối Sư Thượng Sáng Thanh đòi lại. Việc nội bộ để Hội Thánh lo. Ông Vàng không giao.

Trên đường đi từ Báo Ân Từ đến Đền Thánh để hai ông Tráng Liệt và Tráng Cử đánh lễ, Ngài Thượng Chánh Phối Sư sợ mất lòng không dám đòi quyết, còn khuyên rằng:
- Người ta là người lớn, không lẽ sai lời. Rồi người ta cũng giao lại cho mình, chớ họ giữ làm gì. Chờ cho Ngài Hiến Pháp ký tên xong, họ sẽ giao lại cho mình chớ gì.

Không tán thành ý kiến đó, Sĩ Tải Trần nói :

- Đạo có phần khác, còn Chánh trị xảo trá muôn mặt. Minh không tin lời họ được. Việc nội bộ của Đạo, Ngài Hiến Pháp ở gần đây, mình đem lại cho Ngài ký, phải tiện hơn không. Tại sao họ ở xa mà lại giành giữ ? Như vậy thấy rõ ý họ không tốt rồi. Ngày kia họ không trả lại, Hội Thánh sẽ ăn làm sao nói làm sao với Đức Hộ Pháp ?

Mấy ông lên xe sắp rời Tòa Thánh. Trường hợp bất đắc dĩ, dầu biết mình quá nhỏ nhoi nhưng xét thấy có bốn phận phải trực tiếp đòi nên buộc lòng Sĩ Tải Trần nói lớn :

- Ông Đại Biểu chưa đưa Biên nhận lại cho Hội Thánh.

Ông Vàng ngồi ở băng sau bất bình, vừa chia Biên nhận ra, vừa nói to :

- Đây nè ! Ngài Thái Chánh Phối Sư vội cầm lấy và xe chạy.

Tạm kết thúc màn đòi xác tro của Đức Kỳ Ngoại Hầu Cường Để, do Chánh quyền Ngô Đình Diệm làm đạo diễn ... là động cơ thúc đẩy.

Được nghe kể lại, xác tro đòi lại được đưa về Huế, có tổ chức buổi lễ tiếp rước long trọng nói là Chánh phủ đã rước về từ Nhật Bản. Phải chăng Chánh quyền Ngô Đình Diệm lo ngại tinh thần ái quốc của đồng bào trong nước sẽ tập trung hướng về Thánh Địa Tây Ninh, có Báo Quốc Từ thờ các anh hùng chí sĩ vị quốc vong thân, gây ảnh hưởng không hay cho Chánh quyền hiện hữu." .

(Trích trong Hồi Ký của Cải Trạng Nguyễn Minh Nhựt tự Trần, nhan đề là VĂN TỊCH PHÁP NHƠN LUÂN CHI ĐẠO).

Cải Trạng NGUYỄN MINH NHỰT tự TRẦN.

(ký tên)

Lời Bạt

Trong công việc sưu tầm tài liệu để tìm hiểu gốc tích của bức họa Nam Bình Phật Tổ đang được thờ nơi Điện Thờ Phật Mẫu tại Trí Giác Cung (Địa Linh Động), chúng tôi được quý Chức sắc lão thành của Cơ Quan Phước Thiện cho biết là bức họa Nam Bình Phật Tổ do một người Hoa đem tặng cho Đức Phạm Hộ Pháp trong chuyến Á Du, khi Đức Ngài du hành sang Đài Loan.

Chúng tôi may mắn được Hiền huynh Nguyễn Ngọc Thê ở Cao Lãnh giới thiệu cho tập Nhựt Ký Á Du của Đức Hộ Pháp sang các nước Đài Loan, Cao Ly và Nhựt Bản, do Sĩ Tải Bùi Quang Cao ghi chép. Chúng tôi đọc rất kỹ, trong đó không thấy khoảng nào ghi về vụ một người Hoa tặng bức họa Nam Bình Phật Tổ cho Đức Phạm Hộ Pháp.

Chúng tôi liền tìm đến gặp Sĩ Tải Bùi Quang Cao, nay là Giám Đạo Bùi Quang Cao, tại tư gia của ông để nhờ ông xác minh việc này. Sau một hồi để cho trí nhớ làm việc, ông Giám Đạo Cao xác nhận rằng :

" Trong chuyến Á Du của Đức Phạm Hộ Pháp sang Đài Loan, không có ai tặng cho Đức Hộ Pháp một bức họa nào hết, bởi vì nếu có người tặng thì tôi phải biết, vì tôi là Thơ Ký ghi chép Nhựt Ký cuộc Á Du này."

Do đó, chúng tôi nghĩ rằng, cần phải đánh vi tính tập "NHỰT KÝ Á DU " này trong lúc Hiền huynh Giám Đạo Bùi Quang Cao còn sức khỏe và sáng suốt để xin Hiền huynh xem lại và ký tên xác nhận sự đầy đủ và chơn thật.

Chúng tôi còn đề nghị với Hiền huynh Giám Đạo Cao viết thêm phần : Hai người con của Cụ Cường Đê là Tráng Liệt và Tráng Cử từ Huế vào Tòa Thánh Tây Ninh, dùng áp lực của Chánh phủ Ngô Đình Diệm, đòi xác tro của Cụ Cường Đê đem về Huế, để kết thúc việc Đức Hộ Pháp đi Nhựt Bản thỉnh xác tro này đem về thờ nơi Báo Ân Từ.

Trong lúc Hiền huynh Giám Đạo Cao chưa có thời giờ để viết về vụ này, chúng tôi may mắn gặp Hiền huynh Cải Trạng Nguyễn Minh Nhựt tự Trân cho đọc quyển Hồi Ký của Hiền huynh, nhan đề : "Văn Tịch Pháp Nhơn Luân chi Đạo", trong đó có đoạn Hiền huynh thuật lại rất rõ ràng về vụ hai ông Tráng Liệt và Tráng Cử vào Tòa Thánh đòi xác tro của Cụ Cường Đê.

Chúng tôi liền xin phép Hiền huynh Cải Trạng Trân cho phép chúng tôi chép đoạn này vào phần cuối của tập "Nhựt Ký Á Du" và sau đó cũng nhờ Hiền huynh xem xét rồi ký tên xác nhận để lưu lại bút tích kỷ niệm cho các thế hệ sau này.

Chúng tôi sẽ gìn giữ tập "Nhật Ký Á Du" với bút tích của nhị vị Hiền huynh Bùi Quang Cao và Nguyễn Minh Nhựt tự Trăn để sau này sẽ chuyển giao cho Ban Đạo Sử của Hội Thánh.

Nay kính.

Cựu Tộc Ký Viên Bùi Quang Hòa - Hiền Tài Nguyễn Văn Hồng.

H Ế T